

Ngày 20 tháng 04 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH.**

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

Mã chứng khoán: ACC

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650.3567.200

Fax: 0650.3567.201

Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Trương Đức Hùng**, Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ: Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650.3567.200

Fax: 0650.3567.201

Loại thông tin công bố: ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo thường niên năm 2014.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2015 tại đường dẫn: www.becamexacc.com.vn/vi/quan-he-co-dong.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2014.

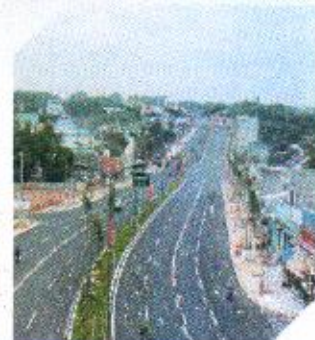
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC



TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014

BECAMEX ACC
ISO 9001:2008



I – THÔNG TIN CHUNG CÔNG TY

Thông tin khái quát

- ❖ Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
- ❖ Tên viết tắt : BECAMEX ACC
- ❖ Giấy CN ĐKDN số : 3700926112
- ❖ Vốn điều lệ : 100.000.000.000 (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng)
- ❖ Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 110.582.655.131 (Bằng chữ: Một trăm mười tỷ, năm trăm tám mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn, một trăm ba mươi một đồng)
- ❖ Địa chỉ : Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.
- ❖ Điện thoại : 0650.3.567.200; Fax: 0650.3.567.201
- ❖ Email : becamexacc@gmail.com
- ❖ Website : www.becamexacc.com.vn

Quá trình hình thành và phát triển

- ❖ Công ty Cổ phần Bê tông Becamex được thành lập từ việc cổ phần hóa Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng và Xí nghiệp Công bê tông cốt thép trực thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH Một Thành Viên (Becamex Corp.) theo Quyết định số 631/QĐ-UBND ngày 05/03/2008 của UBND tỉnh Bình Dương.
- ❖ Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 07 năm 2008 theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 3 7 0 0 9 2 6 1 1 2 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 03/06/2008 với vốn điều lệ là 60.000.000.000 đồng.
- ❖ Năm 2009, Công ty đã lưu ký và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom. Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu ACC trên sàn Upcom: ngày 22/12/2009.
- ❖ Năm 2010, Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng theo Quyết định số 621/UBCK-GCN ngày 28/07/2010 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- ❖ Năm 2011, Công ty đã niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (Hose). Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu ACC trên sàn Hose: ngày 30/06/2011.
- ❖ Ngày 21/05/2012, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700926112 cấp thay đổi lần thứ 3 về bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- ❖ Ngày 22/05/2014, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700926112 cấp thay đổi lần thứ 4 về bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi địa chỉ trụ sở chính công ty.

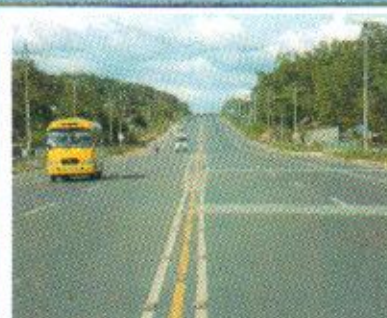
Ngành nghề kinh doanh



- ❖ Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao. Chi tiết: Sản xuất công bê tông cốt thép các loại; Sản xuất bê tông nhựa các loại; Sản xuất bê tông xi măng các loại; Sản xuất cầu kiện đúc sẵn; Sản xuất gạch không nung; Sản xuất gạch bê tông, gạch tự chèn, gạch block; gạch trồng cỏ; gạch terrazzo.
- ❖ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình giao thông.
- ❖ Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.
- ❖ Lắp đặt hệ thống điện.
- ❖ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán công bê tông cốt thép các loại; bê tông xi măng, nhựa nóng các loại; cầu kiện đúc sẵn; các loại vật liệu xây dựng; các cầu kiện kim loại, các sản phẩm cơ khí.
- ❖ Xây dựng công trình công ích. Chi tiết: Thi công, xây dựng các công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật; Thi công xây dựng các công trình thủy lợi.
- ❖ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
- ❖ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- ❖ Chuẩn bị mặt bằng.
- ❖ Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
- ❖ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- ❖ Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.
- ❖ Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
- ❖ Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.
- ❖ Sản xuất các cầu kiện kim loại.
- ❖ Cắt tạo đá và hoàn thiện đá.
- ❖ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu.
- ❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Đầu tư và kinh doanh bất động sản (thực hiện theo quy định của tỉnh).
- ❖ Sửa chữa máy móc, thiết bị.
- ❖ Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.
- ❖ Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét.
- ❖ Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Chế biến các loại khoáng sản phi kim loại như: đá, đất sét, cát, cao lanh, than bùn.
- ❖ Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan. Chi tiết: Trồng cây đô thị.
- ❖ Phá dỡ.

Các công trình tiêu biểu sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp

STT	Tên công trình	Địa bàn thực hiện
1	Quốc lộ 13	Bình Dương
2	Đường Mỹ Phước Tân Vạn	Bình Dương
3	Dự án 3 tuyến đường Tân Uyên	Bình Dương
4	Khu Liên Hợp Dịch Vụ Đô Thị Bình Dương	Bình Dương
5	Khu công nghiệp Mỹ Phước 1;2;3	Bình Dương
6	Khu Công nghiệp Đô Thị Bàu Bàng	Bình Dương
7	Khu Công nghiệp Đô Thị Thới Hòa	Bình Dương
8	Khu Công nghiệp Vsip II & Vsip II mở rộng	Bình Dương
9	Bệnh viện Quốc Tế Miền Đông	Bình Dương
10	Tòa nhà TTHC TP Mới Bình Dương	Bình Dương
11	Đường vào Trung tâm Chính trị Hành chính tập trung Tỉnh Bình Dương	Bình Dương



NHỮNG ĐIỂM MỐC QUAN TRỌNG

2008

Ngày 01 tháng 07 năm 2008 Công Ty Cổ Phần Bê Tông Becamex chính thức đi vào hoạt động với vốn điều lệ 60 tỷ đồng.

2009

Nhận chứng chỉ ISO 9001:2008 do Trung Tâm Chứng Nhận Phù Hợp Quacert. Niêm yết cổ phiếu ACC lần đầu tiên trên sàn giao dịch Upcom.

2010

Nhận bằng khen Cục Thuế Tỉnh Bình Dương
Phát hành thêm cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ trong đó theo chương trình ESOP cho CB CNV.

2011

Nhận bằng khen Tổng Cục Thuế
Ngày 30/06/11 cổ phiếu ACC giao dịch trên sàn HOSE Tp.HCM

2012

Nhận bằng khen Tổng Cục Thuế.
Ngày 21/05/12 thay đổi giấy phép kinh doanh lần 3: bổ sung ngành nghề kinh doanh.

2013

Nhận bằng khen Tổng Cục Thuế.

2014

Trở thành công ty mẹ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Nhận thức được trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không phải là rào cản mà là một lợi thế làm tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp, Becamex ACC luôn nỗ lực thực hiện trách nhiệm xã hội bằng quyết tâm cao nhất. Việc này không những giúp bản thân ACC phát triển bền vững mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững chung của xã hội.

Trách nhiệm xã hội của Becamex ACC thể hiện qua công tác xã hội từ thiện, qua cách ứng xử với người lao động – vừa là một yếu tố cấu thành của doanh nghiệp đồng thời cũng chính là một phần xã hội chịu sự tác động từ chính sách mà ACC đưa ra.

Không chỉ thể hiện ở khía cạnh trên, trách nhiệm xã hội còn được thấy rõ ở trách nhiệm đối với người tiêu dùng, hành động giảm thiểu tác động môi trường khi đưa sản phẩm ra thị trường. Cam kết tạo ra những sản phẩm tiên tiến theo cách thức có trách nhiệm tôn trọng mọi người, cộng đồng. Từ đó tăng giá trị thương hiệu và uy tín đáng kể, củng cố khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp, cho đất nước.

Đối với nhân viên

Becamex ACC luôn ý thức rõ nhân viên là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp. Vì vậy, việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty luôn phải đảm bảo thực hiện các mục tiêu sau:

- Tôn trọng quyền bình đẳng nam nữ, không phân biệt đối xử về mặt giới tính trong tuyển dụng lao động và trả lương phải dựa trên sự công bằng về năng lực của mỗi người.
- Tuân thủ quy định pháp luật lao động, chăm lo đời sống CBCNV, động viên thăm hỏi những gia đình có hoàn cảnh khó khăn.
- Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, bền vững, thỏa đáng trong đó mỗi nhân viên đều phát triển năng lực của mình. Không ngừng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng là một trong những chính sách của công ty để xây dựng nền tảng vững chắc cho Becamex Acc.

Đối với lợi ích, an toàn cho người lao động và các công trình

Hàng năm, tất cả CBCNV được tham dự khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động do công ty kết hợp với Sở LĐTBXH Bình Dương tổ chức và tập huấn PCCC có sự hướng dẫn của Công An PCCC tỉnh Bình Dương.

Trách nhiệm xã hội của công ty càng hiệu quả hơn khi gắn liền với những sản phẩm, công trình đạt chất lượng là việc đảm bảo an toàn, lợi ích cho người lao động. Đây cũng là chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh đã trở thành một hàm lượng bắt buộc trong từng sản phẩm. Becamex ACC cố gắng đưa những sản phẩm chất lượng với thẩm mỹ cao đến với các công trình đáp ứng yêu cầu của người sử dụng, đồng thời góp phần tạo cảnh quan đô thị ngày càng văn minh và hiện đại.

Đối với cộng đồng xã hội

Song hành cùng phát triển hoạt động kinh doanh, chia sẻ với cộng đồng là truyền thống được xây dựng trong nhiều năm qua và đã trở thành nét đẹp trong văn hóa của Becamex ACC. Với tinh thần luôn hướng tới và chung tay mang lại lợi ích cho cộng đồng, công ty luôn chú trọng đến các hoạt động xã hội nhằm sẻ chia gánh nặng, khó khăn với cộng đồng thông qua các chương trình thiết thực như:

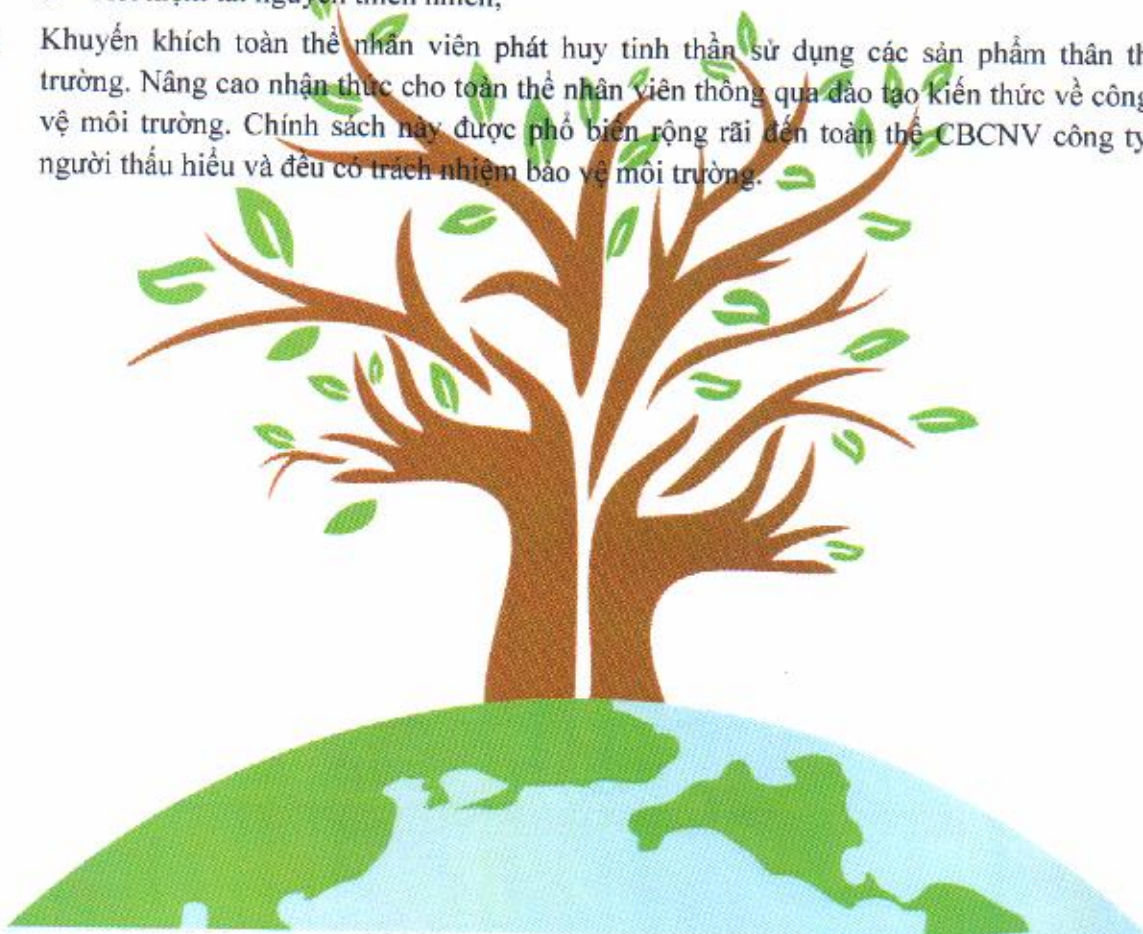
- Tặng quà cho con em CBCNV dịp lễ 1/6 và các em có thành tích học tập xuất sắc.
- Tặng quà cho gia đình chính sách Thương binh - Liệt sĩ nhân ngày 27.07
- Ủng hộ kinh phí tổ chức ngày quốc tế người cao tuổi.
- Ủng hộ ngày hội từ thiện VSIP lần XII – năm 2014.
- Tham gia chương trình “*Thanh niên tình nguyện hiến máu nhân đạo*”.
- Ủng hộ xây dựng nhà tình thương cho gia đình nghèo tại xã Thanh An.
- Ủng hộ quỹ người nghèo Huyện Hớn Quản

Đối với môi trường

Becamex ACC hướng tới hình ảnh của một công ty thân thiện với môi trường. Ban lãnh đạo công ty nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong việc giữ gìn cảnh quan, tiết kiệm tài nguyên, bước đầu đã phân loại các loại chất thải ngay tại nguồn và ký hợp đồng với đơn vị thu gom xử lý chất thải. Khuôn viên công ty trồng nhiều cây xanh tạo bầu không khí trong lành, môi trường làm việc năng động.

Hướng tới hình ảnh của một công ty thân thiện với môi trường. Chúng tôi tôn trọng, thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất để không vi phạm các tiêu chuẩn về môi trường. Để đạt được điều này chúng tôi cam kết thực hiện:

- Tuân thủ các yêu cầu luật định và các yêu cầu khác liên quan đến bảo vệ môi trường.
- Cùng với quá trình phát triển sản xuất, Becamex ACC tiếp tục thực hiện các biện pháp giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng tác động xấu đến môi trường.
- Thực hiện việc khảo sát, đo đạc, giám sát chất lượng môi trường thường kỳ (quý). Rác thải được phân loại và thu gom xử lý.
- Tăng cường kiểm soát, quản lý các vấn đề liên quan đến môi trường nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đáng kể đến môi trường bằng các biện pháp:
 - Tối ưu hóa việc sử dụng nguyên nhiên liệu và nước sinh hoạt;
 - Xử lý rác và nước thải;
 - Tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên;
- Khuyến khích toàn thể nhân viên phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường. Nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường. Chính sách này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBCNV công ty để mọi người thấu hiểu và đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường.

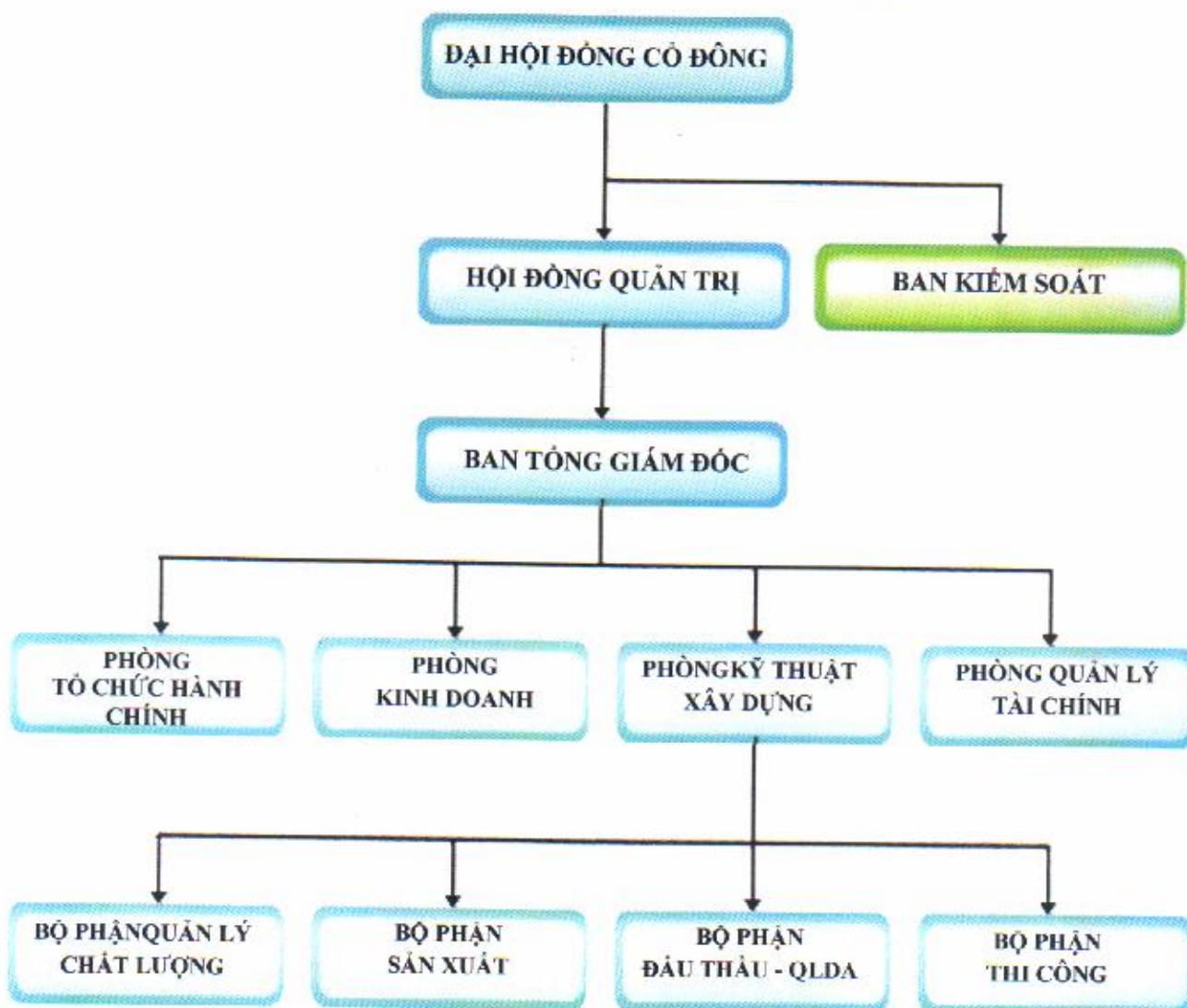


Thông tin về mô hình quản trị và bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Bê tông Becamex tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Công ty thực hiện quy định phân cấp thẩm quyền ra quyết định đối với từng cấp quản trị tại Điều lệ và Quy chế quản trị công ty.

BỘ MÁY QUẢN LÝ



Các phòng ban, bộ phận thành lập và hoạt động theo các chức năng và nhiệm vụ cụ thể.

CÔNG TY CON

Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex:

- Mã chứng khoán: BMJ
- Địa chỉ: xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
- Vốn điều lệ thực góp: 44.796.000.000 đồng, chiếm **74,66% VDL**
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh:
 - ❖ Khai thác khoáng sản (trừ khai thác cát);
 - ❖ Sản xuất vật liệu xây dựng;
 - ❖ Mua bán vật liệu xây dựng, khoáng sản;
 - ❖ Kinh doanh vận tải hàng hóa;
 - ❖ San lấp mặt bằng;
 - ❖ Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị;
 - ❖ Kinh doanh bất động sản;
 - ❖ Cho thuê nhà ở, căn hộ, nhà xưởng và văn phòng;
 - ❖ Dịch vụ nhà ở công nhân

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Tầm nhìn



Với chính sách **"Chất lượng cho mọi công trình"**, Công ty Cổ phần Bê tông Becamex cam kết không ngừng sáng tạo, phấn đấu để trở thành nhà cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng tốt nhất, uy tín, hiệu quả và thân thiện với môi trường.

Sứ mệnh



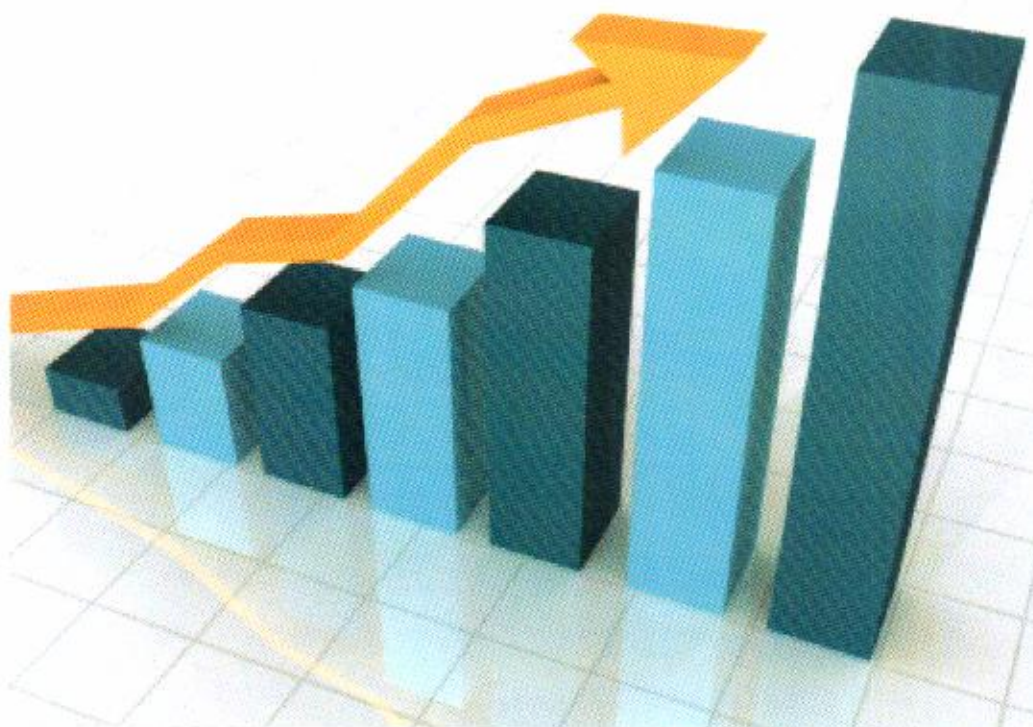
Dem lại sự hài lòng cho các khách hàng bằng chất lượng sản phẩm, công trình và dịch vụ hoàn thiện, tiện ích nhất.

Phát triển vì mục tiêu chất lượng cho các công trình, tạo nên những công trình hiện đại, thẩm mỹ và bền vững với thời gian.

Tạo giá trị gia tăng cho các cổ đông, đem lại lợi ích kinh tế - tinh thần cho mỗi thành viên CBNV và đem lại các lợi ích cho xã hội.

Chuyên nghiệp hoá môi trường làm việc, tạo cơ hội giúp CB-CNV phát huy toàn diện và mang lại hiệu quả cao nhất cho công việc. Mọi thành viên đều có cơ hội ngang nhau, mỗi đóng góp của từng thành viên đều được trân trọng và đãi ngộ xứng đáng.

Đem đến lợi ích chung cho cộng đồng xã hội; góp phần xây dựng tình nhà nói riêng và đất nước nói chung ngày càng giàu mạnh.



MỤC TIÊU CỤ THỂ



- Xây dựng thương hiệu công ty trở thành một trong những thương hiệu mạnh và uy tín trên thương trường.
- Giữ vững thị trường truyền thống và luôn phát triển thêm thị trường mới.
- Nghiên cứu ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật mới, phát huy sáng kiến cải tiến đưa ra những giải pháp mới, hữu ích, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, tiết kiệm chi phí.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát công ty con, công ty liên kết.
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao.
- Hoàn thiện và tiếp tục triển khai các dự án của Tổng công ty làm chủ đầu tư;
- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, thực hiện liên doanh - liên kết với các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Becamex IDC, các đơn vị cùng ngành để mở rộng thị trường tiêu thụ và thâm nhập vào các dự án lớn trong và ngoài tỉnh.
- Bằng trách nhiệm với xã hội - cộng đồng công ty cam kết tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động từ thiện, các chương trình tài trợ nhằm góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đóng góp vào sự phát triển chung của toàn xã hội.
- Tiếp tục phát huy thế mạnh những ngành nghề chủ lực và phát triển đa dạng các dòng sản phẩm hiện có với giá cạnh tranh, chất lượng tốt.

Rủi ro

Rủi ro về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng hàng năm là thước đo sự phát triển của mọi nền kinh tế và ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ tăng trưởng riêng của các ngành nghề. Tuy nhiên trong những năm gần đây, nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng bị ảnh hưởng nặng nề của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Hiện nay và dự báo trong thời gian tới, các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực xây dựng – bất động sản sẽ còn nhiều khó khăn trong huy động vốn dẫn đến việc chậm tiến độ thi công của dự án, thị trường bị giảm sút, chậm thu hồi vốn để tái đầu tư....

Là đơn vị sản xuất và kinh doanh các loại sản phẩm cung cấp cho lĩnh vực xây dựng và trực tiếp thi công các công trình cũng như cung ứng các dịch vụ cho ngành xây dựng, Công ty Cổ phần Bê tông Becamex cũng gặp những khó khăn tương tự trong hoạt động kinh doanh thời gian tới

Rủi ro về luật pháp

Những văn bản pháp lý cơ bản nhất điều chỉnh các hoạt động của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex là Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các luật khác liên quan hiện hành. Tuy nhiên, luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong giai đoạn hoàn thiện. Sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, và khi xảy ra thì sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

Bên cạnh đó, việc áp dụng vào thực tế các quy định pháp luật không tránh khỏi nhiều quy định mâu thuẫn, chồng chéo nhau. Việc này gây nhiều khó khăn cho hoạt động thực thi, áp dụng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhằm hạn chế những rủi ro này, Becamex ACC luôn cập nhật các văn bản pháp luật mới ban hành, nghiên cứu sự ảnh hưởng của các văn bản này đến các hoạt động của công ty để có sự điều chỉnh thích hợp. Thường xuyên rà soát các quy chế nội bộ của công ty để có những sửa đổi, bổ sung phù hợp với sự thay đổi của pháp luật.

Rủi ro đặc thù

Trong hoạt động xây dựng cơ bản thì thời gian thi công thường hay bị kéo dài, việc nghiệm thu công trình hay bàn giao thường được thực hiện trễ hơn dự kiến. Quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như việc quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất rất nhiều thời gian nên việc thu hồi nợ, giải ngân vốn từ các công trình để đưa vào lưu thông cũng bị chậm trễ đây chính là đặc thù của ngành.



Rủi ro về quản trị nguồn nhân lực

Xu hướng chuyển dịch của nhân sự cấp cao luôn là vấn đề lớn và muôn thuở của các doanh nghiệp. Sự thay đổi nhân sự chủ chốt có thể ảnh hưởng không tốt đến hoạt động của công ty. Nhất là trong giai đoạn khó khăn chung, sự ảnh hưởng xấu của các yếu tố bên ngoài thị trường càng mạnh như hiện nay thì việc vận dụng tối đa các yếu tố “nội lực” phải được xem trọng để giúp công ty vượt qua khó khăn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Việc thực hiện các chính sách và quy trình quản lý nguồn nhân lực nội bộ hiệu quả với bộ máy tinh gọn để đảm bảo hiệu quả tối ưu chi phí vận hành nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu thị trường, giúp công ty luôn phát triển là một thách thức trong hoạt động quản trị nguồn nhân lực của công ty.

Nhân sự luôn là yếu tố quan trọng của Becamex ACC. Để kiểm soát tốt những rủi ro này, ACC luôn chú trọng đến việc đào tạo, phát triển năng lực của các cán bộ quản lý, chủ chốt. Đồng thời xây dựng chiến lược đào tạo kế hoạch nhân sự kế thừa đáp ứng yêu cầu đặc thù trong hoạt động điều hành, kinh nghiệm trong quản lý.

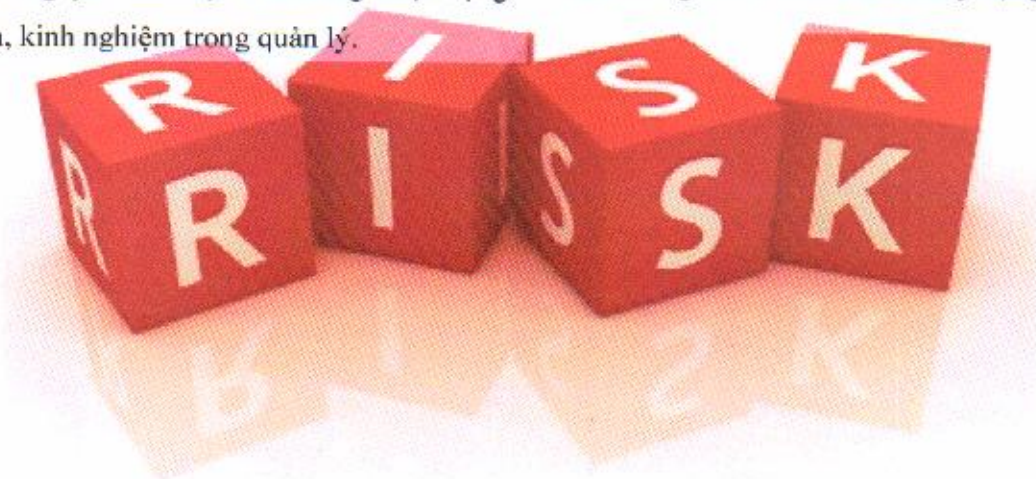
Rủi ro cạnh tranh

Nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, áp lực mở cửa thị trường và tạo sân chơi bình đẳng cho tất cả các loại hình doanh nghiệp. Cạnh tranh về giá và thị phần giữa các doanh nghiệp trong nội bộ ngành ngày càng lớn. Hiện nay công ty phải chịu sức cạnh tranh rất lớn từ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực sản xuất có chung ngành nghề.

Trong môi trường này, Becamex ACC phải nỗ lực cao nhất để giữ được thị phần và phát triển thêm thị trường mới.

Rủi ro khác

Các rủi ro như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, ... là những rủi ro bất khả kháng. Trong thực tế thì những rủi ro này rất ít gặp nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex. Để hạn chế các rủi ro, công ty luôn tham gia đóng bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên, bảo hiểm công trình và bảo hiểm xây dựng.



II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Kinh tế thế giới năm 2014 đã có dấu hiệu phục hồi sau khủng hoảng, tuy nhiên vẫn chưa ổn định. Những yếu tố không thuận lợi từ thị trường thế giới tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội nước ta. Ở trong nước, mặc dù kinh tế phát triển với những dấu hiệu tích cực: kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát nhưng tăng trưởng kinh tế có bước phục hồi nhưng môi trường kinh doanh và năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao. Trước tình hình đó, được sự quan tâm, hỗ trợ từ lãnh đạo Tổng Công ty (Tổng công ty Đầu Tư và Phát Triển Công nghiệp TNHH MTV "Becamex IDC"), bên cạnh sự chỉ đạo linh hoạt, định hướng kịp thời của HĐQT và sự phấn đấu, nỗ lực của Ban Tổng Giám Đốc cùng toàn thể CB CNV, công ty đã đạt kết quả kinh doanh như sau

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2013	% So với KH 2014	% So với 2013
Tổng tài sản	281.234		247.470		114%
Doanh thu thuần	304.981	371.933	361.050	82%	84%
Lợi nhuận từ HĐKD	34.934	39.207	37.372	89%	93%
Lợi nhuận khác	705	710	740	99%	95%
Lợi nhuận trước thuế	35.639	39.917	38.112	89%	94%
Lợi nhuận sau thuế	32.204	35.885	34.277	90%	94%
Nộp Ngân sách	9.656	13.163	13.734	73%	70%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán

ĐVT: Triệu đồng

Năm 2014, số doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động còn lớn. Tỷ trọng đầu tư của khu vực ngoài nhà nước giảm. Mặc dù không đạt được kế hoạch đề ra nhưng đây là kết quả được đánh giá rất tốt trong tình hình hiện nay, công ty vẫn giữ được sự phát triển ổn định và tạo ra lợi ích cho cổ đông.



NHỮNG TIẾN BỘ VÀ CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Điều hành sản xuất kinh doanh

- ✓ Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm, tháng và kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện.
- ✓ Tăng cường mở rộng thị trường, nắm bắt nhu cầu, thị hiếu khách hàng, theo dõi sản lượng tiêu thụ, giá bán, lợi nhuận, tồn kho, quy cách của từng mặt hàng để có kế hoạch sản xuất, đảm bảo đáp ứng kịp thời và đúng quy cách, chủng loại cho khách hàng với giá bán phù hợp.
- ✓ Nâng tầm thương hiệu bằng việc lắp đặt các bảng quảng cáo lớn ngoài trời tại các vị trí có mật độ giao thông cao; quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.
- ✓ Tăng cường tỷ trọng mặt hàng có tỷ lệ lợi nhuận cao dựa trên ưu thế quy trình sản xuất kinh doanh khép kín và uy tín thương hiệu.
- ✓ Định kỳ thực hiện bảo dưỡng máy móc thiết bị; kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.
- ✓ Áp dụng bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2008 về hệ thống quản lý chất lượng;



Các giải pháp về kiểm soát và tiết giảm chi phí

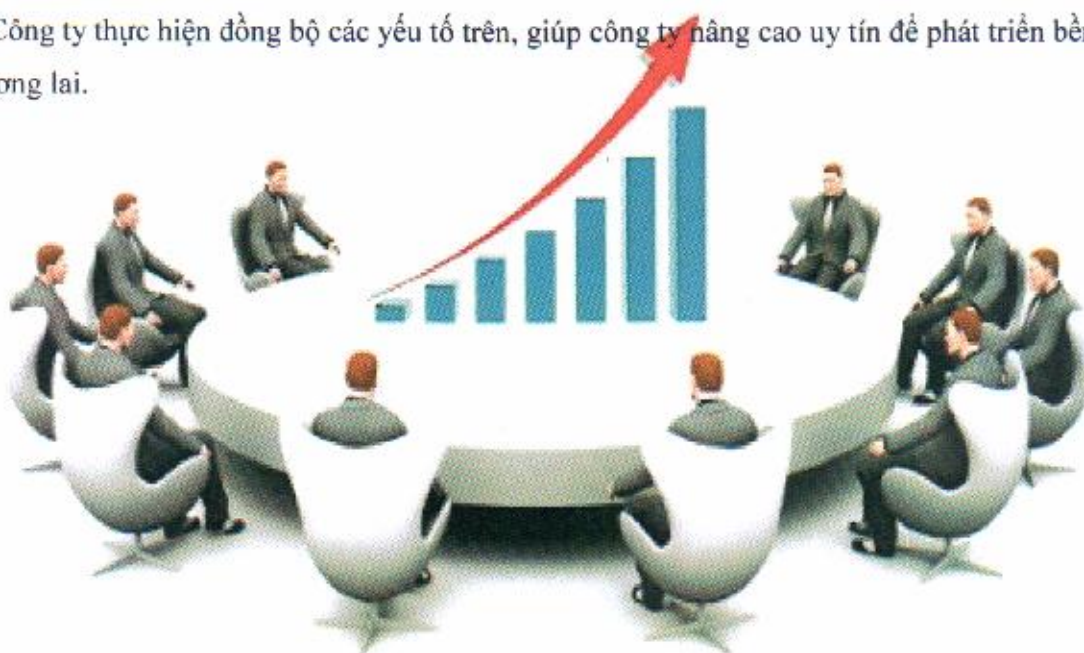
- ✓ Chuẩn hoá các quy chế, quy trình hoạt động của công ty, phù hợp với tình hình thực tiễn của công ty và tuân thủ pháp luật, từ đó việc kiểm soát và quản lý các chi phí hiệu quả hơn.
- ✓ Rà soát và kiểm tra hệ thống định mức nguyên nhiên vật liệu đã ban hành xem đã phù hợp với thực tế chưa vì định mức sẽ thay đổi khi nguồn nguyên nhiên liệu đầu vào thay đổi.
- ✓ Phối hợp nhịp nhàng giữa sản xuất và thi công để tăng hiệu suất làm việc, tiết kiệm nhiên liệu, nhân công và ca máy.

Chiến lược phát triển sản phẩm

Sản phẩm là yếu tố hàng đầu, quan trọng nhất trong cả quá trình bán hàng. Cho dù công ty có đầu tư bao nhiêu tiền của vào hoạt động nghiên cứu thị trường, nâng cao chất lượng của chiến lược truyền thông đi nữa mà không quan tâm đầu tư, phát triển sản phẩm thì tất cả đều là vô ích, các chiến lược chắc chắn sẽ không thể mang lại hiệu quả. Xuất phát từ đó công ty cần phải chú trọng, tập trung tới các yếu tố ảnh hưởng đến sản phẩm, các yếu tố đó là:

- **Chất lượng sản phẩm:** Một sản phẩm muốn thành công trên thị trường trước hết phải là một sản phẩm đạt chất lượng, đảm bảo các yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn quy định của các cơ quan quản lý Nhà Nước đề ra.
- **Giá thành sản phẩm:** Đây cũng là một yếu tố được khách hàng hết sức quan tâm bên cạnh chất lượng. Vì vậy Ban lãnh đạo phải làm sao nâng cao năng suất làm việc của người lao động, MMTB, quản lý hiệu quả nhân công - ca máy – nguyên nhiên vật liệu, giảm bớt những chi phí phát sinh không cần thiết để từ đó có một mức giá hợp lý để cạnh tranh, vừa bù đắp được chi phí, vừa đem lại lợi nhuận cho công ty.
- **Tạo sản phẩm khác biệt:** khác biệt về chất lượng, dịch vụ cung cấp, bàn giao công trình đúng tiến độ, công trình chất lượng, thẩm mỹ, an toàn và bền vững.... Qua đó giúp cho sản phẩm của công ty thu hút được sự quan tâm của khách hàng, khiến khách hàng cảm thấy hài lòng, ưa chuộng sản phẩm của công ty, đồng thời là yếu tố phân biệt với các sản phẩm của các đối thủ cạnh tranh khác.

Công ty thực hiện đồng bộ các yếu tố trên, giúp công ty nâng cao uy tín để phát triển bền vững trong tương lai.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Giới thiệu Ban Điều hành

Ông: Trương Đức Hùng

Trình độ: Kỹ sư Xây dựng | **Tỷ lệ cổ phần nắm giữ (tính tới 31/12/2013):** 0,3%

Quá trình công tác:

Từ 1997 đến 2001: Công tác tại Công ty Đầu tư và Phát triển Công Nghiệp.

Từ 2002 đến 2006: Phó giám đốc Xí Nghiệp Bê tông nhựa nóng thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công Nghiệp.

Năm 2007: Giám đốc Xí Nghiệp Bê tông nhựa nóng thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công Nghiệp.

Cuối năm 2007 – đầu năm 2008: Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất Vật liệu Xây dựng Becamex thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công Nghiệp.

Từ 6/2008 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Becamex, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex, thành viên HĐQT đồng thời là thành viên HĐQT Công ty CP Bệnh Viện Mỹ Phước.

Bà: Phạm Thị Sương

Trình độ: Kế toán | **Tỷ lệ cổ phần nắm giữ (tính tới 31/12/2013):** 0,11%

Quá trình Công tác:

Từ 08/1976 đến 1992: Công tác tại Công ty Thương nghiệp huyện Bến Cát

Từ 2004 đến 6/2008: Công tác tại Xí nghiệp sản xuất công bê tông cốt thép trực thuộc Công Ty Đầu tư và phát triển Công Nghiệp (Becamex IDC).

Từ 07/2008: Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Bê Tông Becamex.

Từ 27/04/2011 đến 24/04/2013: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Bê Tông Becamex.

Từ ngày 25/04/2013 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Bê tông Becamex, Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

Ông: Nguyễn Xuân Cường

Trình độ: Kỹ sư Xây dựng | **Tỷ lệ cổ phần nắm giữ (tính tới 31/12/2013):** 0,126%

Quá trình Công tác:

Từ 05/2003 đến 9/2006: Giám sát thi công tại Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng thuộc Công ty Đầu tư & Phát triển Công Nghiệp (Becamex IDC).

Từ 10/2006 đến 06/2007: Phó Giám Đốc Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng thuộc Công ty Đầu tư & Phát triển Công Nghiệp (Becamex IDC).

Từ 07/2007 đến 06/2008: Phó Giám Đốc Xí nghiệp Sản Xuất Vật Liệu Xây Dựng Becamex.

Từ 07/2008 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc – kiêm Trưởng Phòng Kỹ Thuật Xây Dựng Công ty Cổ Phần Bê Tông Becamex, thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

Bà: Nguyễn Thị Thúy Vân

Trình độ: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán - kiểm toán | **Tỷ lệ cổ phần nắm giữ (tính tới 31/12/2013):** 0,19%

Quá trình Công tác:

Ngày 01/04/2003 : Kế toán tại Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng trực thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công Nghiệp - TNHH Một Thành Viên (BECAMEX IDC Corp.).

Từ 7/2008 đến 2/2009: Kế toán kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bê tông Becamex.

Từ 3/2009 đến 28/02/2011: Phụ trách phòng kinh doanh kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Bê tông Becamex.

Từ 01/03/2011 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ Phần Bê tông Becamex, Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Becamex ACC nhận thực được rằng nguồn nhân lực là nhân tố quan trọng hàng đầu cho sự phát triển và thành công của tổ chức. Vì vậy, một trong những mục tiêu quan trọng của ACC là phải xây dựng, duy trì và phát triển đội ngũ nhân viên đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chiến lược kinh doanh của Công ty. Tính đến thời điểm 31/12/2014 Công ty có tổng số 262 nhân viên, trong đó 12.6% có bằng đại học, 14.8% có bằng cao đẳng – trung cấp, còn lại các bằng khác và lao động phổ thông.

Becamex ACC luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước đối với người lao động, đồng thời tạo điều kiện tối đa để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Những thay đổi trong chính sách quản lý nhân sự

Xây dựng tiêu chí đánh giá trình độ, kỹ năng và khả năng làm việc của các ứng viên khi tuyển dụng dựa trên các chuẩn mực về nghề nghiệp, kiến thức chuyên môn và bằng cấp phù hợp;

Xây dựng các chế độ đãi ngộ hợp lý để thu hút và duy trì được đội ngũ lao động chất lượng thông qua các chính sách lương thưởng theo kết quả làm việc, đảm bảo nghĩa vụ khác với người lao động theo Luật lao động và có chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho các vị trí nhân sự chủ chốt.

Trình độ	31/12/2011		31/12/2012		31/12/2013		31/12/2014	31/12/2014
	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Số lượng	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng
Theo trình độ	273	100%	267	267	267	100%	266	100%
Đại học	22	8%	29	29	29	11%	33	12,4%
CD & TC	48	18%	43	43	43	16%	39	14,6%
CN kỹ thuật	62	23%	62	62	62	23%	66	24,8%
Lao động phổ thông	141	52%	133	133	133	50%	128	48,2%
Theo hợp đồng lao động	270	100%	267	267	267	100%	266	100%
HĐLĐ có thời hạn	246	90%	257	257	257	96%	240	90,2%
HĐLĐ thời vụ	27	100%	10	10	10	4%	26	9,8%

Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

Năm 2014 Công ty tiếp tục thực hiện các dự án của Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển CN TNHH Một Thành Viên. Phát huy thế mạnh những ngành nghề chủ lực, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu của Công ty và phát triển đa dạng các dòng sản phẩm hiện có của Công ty với giá cả cạnh tranh, chất lượng tốt.

Đầu tư mở rộng các ngành nghề chủ lực ra thị trường ngoài tỉnh dựa trên nền tảng các dự án do Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp TNHH MTV làm chủ đầu tư.

Đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương, cụ thể:

- Ngày 02/06/2014, công ty mua 4.479.600 cổ phiếu BMJ, chiếm 74,66% vốn điều lệ và trở thành công ty mẹ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex. Ông Trương Đức Hùng - Tổng giám đốc Becamex ACC tham gia vào HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex với chức danh Chủ tịch HĐQT.
- Ngày 28/06/2014, công ty mua 65.900 cổ phiếu BHCC của Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương, chiếm 10,98% vốn điều lệ. Ông Trương Đức Hùng - Tổng giám đốc Becamex ACC tham gia vào HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương với chức danh Phó Chủ tịch HĐQT.

Ngoài ra, ngày 10/07/2014, công ty mua thêm 1.245.000 cổ phiếu HJC của Công ty Cổ phần Bệnh Viện Mỹ Phước nâng tổng số cổ phần nắm giữ lên 2.490.000 cổ phiếu, chiếm 12,45% vốn điều lệ. Ông Trương Đức Hùng - Tổng giám đốc Becamex ACC đã tham gia vào HĐQT Công ty Cổ phần Bệnh Viện Mỹ Phước với chức danh thành viên HĐQT.

Tình hình tài chính Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex (mã cổ phiếu: BMJ)

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2014 BMJ	Kế hoạch năm 2015 BMJ
1	Tổng doanh thu	73.021.284.377	90.262.011.712
1.1	Doanh thu bán hàng và CCDV	71.861.683.695	89.734.411.712
1.2	Thu nhập hoạt động tài chính	45.246.886	19.600.000
1.3	Thu nhập khác	1.114.353.796	508.000.000
2	Tổng giá trị tài sản	102.281.549.563	-
3	Lợi nhuận trước thuế	9.404.588.040	10.900.700.412
4	Lợi nhuận sau thuế	7.383.627.075	8.920.359.788
5	Dự kiến cổ tức	8%/VĐL	≥ 10%/VĐL

Tình hình tài chính

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015
1	Tổng doanh thu	352.376.290.003	406.281.844.360
1.1	Doanh thu bán hàng và CCDV	344.274.431.439	401.321.484.360
1.2	Thu nhập hoạt động tài chính	6.171.278.087	4.452.360.000
1.3	Thu nhập khác	1.930.580.477	508.000.000
2	Tổng giá trị tài sản	336.027.603.759	-
3	Lợi nhuận trước thuế	44.020.415.830	40.309.378.805
4	Lợi nhuận sau thuế	39.302.396.514	35.275.133.082
5	Cổ tức	3.796	3.301

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2013	Năm 2014
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	%	22	38
	- Tài sản ngắn hạn /Tổng tài sản	%	78	62
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	20	31
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	80	69
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	3,35	1,66
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	3,88	2,01
4	Tỷ suất lợi nhuận (TSLN)			
	- TSLN sau thuế/Tổng tài sản	%	14	11
	- TSLN sau thuế/Doanh thu thuần	%	11	10,6
	- TSLN sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	17	17
5	Vòng quay hoạt động			
	- Vòng quay vốn lưu động	Vòng	1,87	1,67
	- Vòng quay Tài sản	Vòng	1,5	1,1

Nguồn: BCTC đã kiểm

Phân tích chỉ số tài chính

Tình hình tài sản

Cuối năm 2014, tổng tài sản của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex là 281,2 tỷ đồng, tăng 13,6% so với năm 2013. Cơ cấu tài sản của Công ty có thay đổi so với năm 2012. Tài sản ngắn hạn chiếm 62%, tài sản dài hạn chiếm 38% trong tổng tài sản tăng 16% so với năm 2013. Tài sản dài hạn tăng lên chủ yếu là do công ty đầu tư vốn dài hạn vào Công ty CP Khoáng Sản Becamex 47,1 tỷ đồng chiếm 74,66% vốn điều lệ; Công ty CP Giao Thông Thủy Lợi Bình Dương 1,6 tỷ đồng chiếm 10,98% vốn điều lệ, đầu tư thêm vào Bệnh Viện Mỹ Phước 12,45 tỷ đồng. Tổng số tiền đầu tư là 61,2 tỷ đồng.

Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán hiện hành của Công ty năm 2014 giảm so với năm 2012. Nguyên nhân chủ yếu là do tiền và các khoản tương đương tiền giảm 36,4% trong khi nợ ngắn hạn tăng 73,6%. Cũng vì lý do đó, khả năng thanh toán nhanh giảm so với năm 2013, hệ số thanh toán nhanh mặc dù giảm nhưng vẫn được đánh giá là khá tốt.

Vòng quay hoạt động

Tổng doanh thu của Công ty năm 2014 đạt 310 tỷ đồng giảm 17,4%, tổng tài sản tăng 13,6%, làm cho vòng quay tổng tài sản giảm so với năm 2013. Tài sản ngắn hạn giảm 20,5% khiến chỉ số vòng quay vốn lưu động năm 2014 giảm so với năm 2013. Tuy nhiên, mức giảm của vòng quay vốn lưu động không đáng kể, và vẫn đạt mức 1,67 trong năm 2014, là mức bình thường trong hoạt động của Công ty.

Cơ cấu nguồn vốn

Công ty có các khoản nợ ngắn hạn chủ yếu là các khoản phải trả người bán. Khoản mục này có giá trị khoảng 72,4 tỷ đồng, tương đương 66,67% các khoản phải thu khách hàng. Điều này cho thấy Công ty cân đối rất hài hòa mối quan hệ nguồn vốn ngắn hạn và tài sản ngắn hạn, không để xảy ra tình trạng bị chiếm dụng nhiều vốn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Vốn chủ sở hữu năm 2014 đạt 195 tỷ đồng, giảm 1,4% so với năm 2013. Cơ cấu nguồn vốn năm 2014 không có nhiều thay đổi so với năm 2013.

Tỷ suất lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2014 giảm 6% so với năm 2013. Tổng tài sản tăng 13,7% cao hơn mức sụt giảm lợi nhuận làm cho các chỉ số phản ánh tỷ suất lợi nhuận của Công ty giảm, đặc biệt là tỷ suất ROA.

Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn Công ty Cổ phần Bê tông Becamex vẫn phát triển ổn định, quản trị tốt và hoạt động có hiệu quả được xem là điều thành công của công ty.

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tổng số cổ phần đang lưu hành: **10.000.000** cổ phần.

Tất cả số cổ phần đang lưu hành đều là cổ phần phổ thông.

Số cổ phần chuyển nhượng tự do: **9.996.980** cp

Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: **3.020** cp

Trong năm, công ty không có các đợt tăng vốn cổ phần nên không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông chốt gần nhất ngày 01/04/2015:

Loại cổ đông	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông		
			Tổ chức	Cá nhân	Tổng cộng
I- Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	8.335.904	83,359	2	0	2
- Trong nước	7.336.704	73,367	1	0	1
- Nước ngoài	999.200	9,992	1	0	1
II- Cổ đông nhỏ	1.664.096	16,641	16	323	339
- Trong nước	1.013.466	10,135	10	306	316
- Nước ngoài	650.630	6,506	06	17	23
Tổng cộng	10.000.000	100%			

III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. TỶ TRỌNG DOANH THU THEO LOẠI HÌNH KINH DOANH:

Khoản mục	Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Cổng tròn BTCT	95,480	25.3%	49,290	13.7%	55,275	18%
Cổng hộp BTCT	5,621	1.5%	7,575	2.1%	10,524	3%
Cầu kiện BTĐS	11,699	3.1%	7,919	2.2%	6,007	2%
Cung cấp và thi công BTNN	243,725	64.6%	280,957	77.8%	209,659	69%
Cung cấp & thi công sơn đường	5,575	1.5%	4,701	1.3%	5,487	2%
Thi công XD HTKT, dân dụng và công nghiệp	14,206	3.8%	9,162	2.5%	15,641	5%
Thi công xây lắp điện	57	0.0%	819	0.2%	513	0%
Cung cấp hàng hóa	1,059	0.3%	628	0.2%	1,874	1%
Tổng cộng	377,421	100%	361,050	100%	304,981	100%

DVT: Triệu Đồng

Căn cứ vào tỷ trọng doanh thu của công ty 3 năm liên kế cho thấy không có sự thay đổi lớn: dẫn đầu vẫn là, thi công BTNN, cổng BTCT. Công ty đã tập trung kinh doanh đúng năng lực và tay nghề chuyên môn của CB CNV.



2. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014:

Năm 2014 tiếp tục là một năm khó khăn cho các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp trong ngành xây dựng nói riêng. Sức mua của nền kinh tế vẫn còn yếu, tăng trưởng chung còn ở mức thấp. Trong tình hình đó Becamex ACC chịu ảnh hưởng và cũng gặp không ít khó khăn. Tuy chỉ tiêu lợi nhuận năm 2014 thực hiện không đạt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt, sâu sát của HĐQT cùng nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV thì Becamex ACC đã giữ ổn định được hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2014, lĩnh vực cung cấp & thi công bê tông nhựa nóng và mảng sản phẩm công tròn bê tông cốt thép vẫn tiếp tục mang lại doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty Cổ phần Bê tông Becamex. Trong năm 2014, lĩnh vực cung cấp & thi công bê tông nhựa nóng mang lại 69% về doanh thu và 57% lợi nhuận cho công ty. Mảng sản phẩm công tròn bê tông cốt thép mang lại 18% về doanh thu và 26% lợi nhuận. Thi công xây lắp điện là lĩnh vực ngành nghề mới của công ty nên doanh thu và lợi nhuận chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu của công ty, kỳ vọng trong những năm tới lĩnh vực này dần sẽ là lĩnh vực mang lại doanh thu, lợi nhuận chính cho công ty.

Định hướng trong thời gian tới, đây sẽ vẫn là hai lĩnh vực kinh doanh chủ lực của Công ty là bê tông nhựa và công bê tông. Đồng thời mở rộng đầu thầu thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho các công trình trong và ngoài tỉnh. Bên cạnh đó Công ty phát triển thêm một số ngành nghề mới nhằm hỗ trợ phát triển các ngành nghề chủ lực, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, mang lại lợi ích tối ưu cho cổ đông.



Tình hình tài sản, tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
TÀI SẢN NGẮN HẠN	193.045	249.492
Tiền và các khoản tương đương tiền	50.969	39.482
Các khoản phải thu ngắn hạn	113.738	165.281
Hàng tồn kho	26.670	40.410
Tài sản ngắn hạn khác	1.969	4.319
TÀI SẢN DÀI HẠN	54.425	86.535
Tài sản cố định	41.635	55.897
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	12.450	26.546
Tài sản dài hạn khác	340	409
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	247.470	336.027
NỢ PHẢI TRẢ	49.697	111.921
Nợ ngắn hạn	49.697	110.673
Nợ dài hạn	-	-
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	197.773	199.997
Vốn chủ sở hữu	197.773	199.997
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	247.470	336.027

Cuối năm 2014, tổng tài sản của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex là 281,2 tỷ đồng, tăng 13,6% so với năm 2013. Cơ cấu tài sản của Công ty có thay đổi so với năm 2013. Tài sản ngắn hạn chiếm 62%, tài sản dài hạn chiếm 38% trong tổng tài sản tăng 16% so với năm 2013. Tài sản dài hạn tăng lên chủ yếu là do công ty đầu tư vốn dài hạn vào Công ty CP Khoáng Sản Becamex 47,1 tỷ đồng chiếm 74,66% vốn điều lệ; Công ty CP Giao Thông Thủy Lợi Bình Dương 1,6 tỷ đồng chiếm 10,98% vốn điều lệ, đầu tư thêm vào Bệnh Viện Mỹ Phước 12,45 tỷ đồng. Tổng số tiền đầu tư là 61,2 tỷ đồng.

Nợ ngắn hạn tăng lên chủ yếu là nợ phải trả người bán chiếm 84% trong tổng nợ ngắn hạn và tương đương 66,67% các khoản phải thu khách hàng.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, quản lý

Cơ cấu tổ chức

Tập trung công tác sắp xếp, phân công, đào tạo lao động. Tạo cơ hội phát huy năng lực cho nhân viên công ty bằng cách phân công kiêm nhiệm, luân chuyển công tác tùy theo năng lực. Đồng thời công ty tiếp tục tạo điều kiện để nhân viên tham gia các lớp học kỹ năng, các lớp nâng cao trình độ chuyên môn để giúp họ hoàn thiện kỹ năng công tác và đủ năng lực đảm nhận nhiều công việc khác nhau. Tuy vậy nhu cầu đào tạo phải dựa trên các kế hoạch và mục tiêu chiến lược của công ty. Các hình thức đào tạo:

➤ Đào tạo nội bộ:

- Tạo môi trường làm việc mà ai cũng có thể học, khuyến khích và thúc đẩy chia sẻ kỹ năng, tri thức giữa các thành viên trong công ty trên tinh thần một tổ chức không ngừng học tập làm nền tảng vững chắc để công ty phát triển bền vững.
- Hướng dẫn cho nhân viên những kỹ năng hoặc kiến thức mới không chỉ giúp họ hoàn thành công việc nhanh chóng và hiệu quả hơn mà còn nâng cao mức độ thỏa mãn của họ trong công việc và có động lực để tự gia tăng hiệu suất làm việc. Nhân viên được chỉ bảo để làm tốt công việc, họ sẽ có thái độ tự tin, làm việc một cách độc lập và chủ động hơn. Hoạt động này được lập đi lập lại hàng ngày, hàng giờ trong suốt quá trình làm việc.

➤ Đào tạo bên ngoài:

- Đào tạo các kỹ năng quản trị cho các cấp quản lý, các khóa huấn luyện về nghiệp vụ, chuyên môn.
- Lãnh đạo các bộ phận thường xuyên trao đổi công việc với nhân viên, giao việc và giám sát kết quả thực hiện qua đó đánh giá mặt mạnh, mặt yếu để có kế hoạch đào tạo đúng người, đúng việc. Đào tạo phải hướng trọng tâm vào công việc đã phân tích, tránh đào tạo dàn trải, kém hiệu quả.
- Để công tác đào tạo mang lại hiệu quả cao, sau mỗi chương trình đào tạo phải có kiểm tra giám sát và người thực hiện công việc đó không ai khác là nhân viên quản lý các bộ phận.

Kế hoạch phát triển trong tương lai

- ✓ Tiếp tục phát huy thế mạnh những ngành nghề chủ lực của công ty. Tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường.
- ✓ Nâng cao năng lực quản trị công ty, khả năng điều hành lãnh đạo, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV, kỹ năng tay nghề của người lao động.
- ✓ Sử dụng hiệu quả máy móc, thiết bị hiện có. Nâng cao hiệu quả công tác duy tu bảo dưỡng, đầu tư mua sắm thêm các máy móc, thiết bị nhằm nâng cao chất lượng, thẩm mỹ và đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công của khách hàng.
- ✓ Tìm kiếm thêm đối tác và ổn định nguồn nguyên vật liệu đầu vào.
- ✓ Giảm chi phí, tăng lợi nhuận.
- ✓ Duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.



IV - ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trước những ảnh hưởng khó khăn suy thoái của nền kinh tế kéo dài trong thời gian qua, cộng với sự cổ hủ tình trong nước và Bình Dương đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Mặc khác, thị trường sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực của công ty trong năm qua cạnh tranh rất gay gắt.

Trước những khó khăn này, HĐQT cùng với Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành một cách quyết liệt xuống từng bộ phận, sự đoàn kết quyết tâm cao của toàn thể CBCNV đã đem đến kết quả kinh doanh rất tốt tuy chưa đạt như kế hoạch đã đề ra.

Kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2014 đạt được là: 32,2 tỷ đồng. Mức lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch do ĐHCĐTN năm 2015 thông qua là: 35,8 tỷ đồng. Tuy không đạt được kế hoạch đề ra nhưng con số 32,2 tỷ đồng đã thể hiện nỗ lực và quyết tâm của HĐQT, Ban Lãnh Đạo và toàn thể CB CNV Becamex ACC trong năm vừa qua. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn như hiện nay thì đây là kết quả đáng khích lệ.

Đạt được kết quả như trên chúng ta không thể không nói tới những cổ đông, khách hàng, đối tác đã cùng sát cánh song hành cùng Becamex ACC. Bằng ý thức trách nhiệm với cổ đông, người lao động, xã hội, bằng đạo đức nghề nghiệp chúng tôi đã:

- Đầu tư cho việc tạo ra sản phẩm chất lượng và khác biệt.
- Phát triển và mở rộng thị trường.
- Duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng.
- Nâng cao trình độ quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí, giảm giá thành, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn.
- Phân công rõ ràng quyền hạn, trách nhiệm của từng thành viên Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý.
- Minh bạch tài chính, kinh doanh đúng pháp luật, công bố thông tin đúng quy định đảm bảo sự công bằng trong việc tiếp cận thông tin, đảm bảo hơn nữa quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư.
- Luôn quan tâm đến đời sống CB CNV và lợi ích cộng đồng - xã hội.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong năm 2014, mặc dù phải hoạt động trong môi trường kinh doanh không thuận lợi, nhưng các thành viên Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý đã nỗ lực để thực hiện các công việc được DHDCD, HĐQT giao nhiệm vụ, ủy quyền. Ban Tổng giám đốc luôn có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có sự phân công phân nhiệm rõ ràng.
- Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quy chế nội bộ trong hoạt động quản lý, điều hành; bám sát Nghị quyết ĐHĐCD, Nghị quyết HĐQT.
- Tổng giám đốc đã thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ, bất thường đầy đủ, chính xác và kịp thời. Đây không chỉ là nghĩa vụ luật định mà còn là quyền lợi của mỗi doanh nghiệp niêm yết, gây dựng lòng tin của nhà đầu tư.
- Ban Tổng Giám Đốc đã nắm bắt và thích ứng với sự thay đổi của thị trường, cùng các cán bộ quản lý thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện, xác định những vấn đề còn tồn tại, từ đó đề ra các giải pháp, chính sách linh hoạt điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty phù hợp với tình hình thị trường. Điều chỉnh giảm giá bán hàng bán ngành nghề kinh doanh chủ lực của công ty.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Năm 2015 mặc dù nền kinh tế thế giới có tín hiệu phục hồi, nhưng tình hình chính trị thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp, làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của các doanh nghiệp, cụ thể trong vấn đề đầu tư sản xuất, kinh doanh. Các chủ trương của Chính phủ tạo điều kiện cho sản xuất kinh doanh, song tình hình vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là kinh tế vĩ mô. Bên cạnh những cơ hội vẫn còn nhiều vấn đề cần giải quyết về cạnh tranh gay gắt, tính độc quyền của một số lĩnh vực gây khó khăn cho đơn vị.
- Tuy nhiên, để vượt qua khó khăn thử thách, HĐQT sẽ chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành công ty một cách sâu sát và năng động hơn, trên hết là tinh thần đoàn kết, phát huy tính sáng tạo của từng CBCNV, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đạt hiệu quả công việc lên hàng đầu.....
- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2015, cơ bản dựa trên các dự án, công trình đang thực hiện cũng như kế hoạch của Tổng công ty Becamex trong năm 2015 làm nền tảng cho hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định của đơn vị. Bên cạnh đó, các dự án bên ngoài của Nhà nước cũng như của các doanh nghiệp đã bắt đầu xây dựng nhiều hơn, đây là điều kiện tốt để công ty tiếp tục hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm 2015. Với sự quyết tâm, nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV, HĐQT xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (ACC):

Stt	Chi tiết	TH năm 2014	KH năm 2015
1	Doanh thu	310.069.775.932	316.019.832.648
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	35.639.161.834	29.908.678.392
3	Lợi nhuận sau thuế	32.203.676.704	26.854.773.294
4	Dự kiến cổ tức	25%/VDL	≥ 20%/VDL

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất (ACC và công ty con BMJ):

Stt	Chi tiết	TH năm 2014	KH năm 2015
1	Doanh thu	352.376.290.003	406.281.844.360
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	44.020.415.830	40.309.378.805
3	Lợi nhuận sau thuế	39.302.396.514	35.275.133.082
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.796 đồng/cp	3.301 ng/cp

Để đạt được kế hoạch nêu trên, trong năm 2015, Hội đồng quản trị đưa ra các biện pháp thực hiện như sau:

- Phát huy hơn nữa hiệu quả việc chỉ đạo, giám sát vốn đã có tác dụng trong những năm qua để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 được ĐHĐCĐ thông qua.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ; nâng cao công tác quản trị, điều hành, kiểm soát rủi ro.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc chú trọng đến việc nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn, nâng cao năng lực quản lý điều hành của cán bộ quản lý; xây dựng và kiểm soát chặt chẽ các định mức khoán vật liệu, nhân công, xe máy trong sản xuất và thi công.
- Đầu tư thêm các máy móc thiết bị nhằm phục vụ sản xuất, thi công và công tác quản lý của công ty.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện việc tiết kiệm, giảm chi phí, hạ giá thành, kết hợp với nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các công ty con, công ty liên kết.
Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị và các quy định nội bộ khác của Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các thay đổi của các văn bản pháp luật khác, tạo cơ sở pháp lý đúng đắn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành của Công ty.

V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

Quản trị công ty là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Nhận biết được tầm quan trọng đặc biệt của hoạt động này đối với lợi ích của cổ đông cũng như đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Becamex ACC luôn nỗ lực quản trị công ty một cách hiệu quả, cụ thể tập trung vào:

Mọi hoạt động quản trị công ty phải luôn luôn thực hiện đảm bảo các nguyên tắc sau:

- ❖ Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- ❖ Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- ❖ Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- ❖ Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- ❖ Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- ❖ HĐQT và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giới thiệu Hội đồng Quản trị

HDQT được bầu bởi Đại hội đồng cổ đông Becamex ACC, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Nhiệm kỳ hiện tại của HDQT (2013-2018) với số lượng 5 thành viên, trong đó Cơ cấu: 01 Chủ tịch, 04 thành viên (03 thành viên không điều hành, 01 thành viên HDQT độc lập). Tất cả thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

TT	Họ và tên	Chức vụ trong HDQT Becamex ACC	Tỷ lệ sở hữu cp đến 01/04/2015	Chức danh TV HDQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông: Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch	73,36%	
2	Ông: Quảng Văn Viết Cường	Thành viên	-	•Phó Chủ tịch HDQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Bình Dương. •TV HDQT Công ty CP Kinh doanh & Phát triển Bình Dương. •TV HDQT Công ty CP Phát triển Đô thị.
3	Ông: Nguyễn Danh Tùng	Thành viên	-	
4	Ông: Trương Đức Hùng	Thành viên	0,3%	•Chủ tịch HDQT Công ty CP Khoáng sản Becamex. •Phó Chủ tịch HDQT Công ty CP Xây dựng Giao thông Thủy lợi Bình Dương. •Thành viên HDQT Công ty CP Bệnh Viện Mỹ Phước.
5	Ông: Huỳnh Vĩnh Thành	Thành viên	-	

HDQT có các quyền và nghĩa vụ cơ bản sau:

- ❖ Lên kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- ❖ Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- ❖ Báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tình hình kết quả hoạt động kinh doanh, cổ tức dự kiến, báo cáo tài chính, các kế hoạch trong tương lai, hoạt động giám sát Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác, các quyết định trong năm của HDQT, thù lao thành viên HDQT;
- ❖ Quyết định cơ cấu tổ chức và xây dựng các quy chế nội bộ công ty;
- ❖ Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

Hoạt động trong năm của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động định hướng giám sát, chỉ đạo thông qua các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết quan trọng. Cụ thể HĐQT đã tổ chức 14 phiên họp với tất cả thành viên tham dự đầy đủ, các nội dung biểu quyết đều có tính thống nhất cao của các thành viên. Cụ thể:

Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2014/NQ-HĐQT	21/2/2014	Thông qua việc thanh lý xe tải bê tông nhãn hiệu Power Paver SF2700.
2	02/2014/NQ-HĐQT	10/3/2014	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
3	03/2014/NQ-HĐQT	07/4/2014	Chấp thuận việc Công ty Cổ phần Bê tông Becamex và Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất ký kết hợp đồng tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và hợp đồng tư vấn đầu tư chứng khoán.
4	04/2014/NQ-HĐQT	08/4/2014	Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
5	05/2014/NQ-HĐQT	08/4/2014	Thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
6	06/2014/NQ-HĐQT	16/5/2014	Thông qua việc mua cổ phiếu BMJ do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV (Becamex IDC) nắm giữ.
7	07/2014/NQ-HĐQT	21/5/2014	Thông qua việc mua cổ phiếu BHCC do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV (Becamex IDC) nắm giữ.
8	08/2014/NQ-HĐQT	29/5/2014	Thông qua việc mua cổ phiếu BMJ do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV (Becamex IDC) nắm giữ.
9	09/2014/NQ-HĐQT	30/5/2014	Thông qua việc mua cổ phiếu BHCC do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV (Becamex IDC) nắm giữ.
10	10/2014/NQ-HĐQT	02/6/2014	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2013 bằng tiền.
11	11/2014/NQ-HĐQT	23/6/2014	Thông qua việc mua cổ phiếu phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước.
12	12/2014/NQ-HĐQT	10/7/2014	Chấp thuận việc Công ty Cổ phần Bê tông Becamex và Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước ký kết hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công nhân viên.
13	13/2014/NQ-HĐQT	31/7/2014	Thông qua việc bổ nhiệm Ban Tổng giám đốc nhiệm kỳ III (2014-2019).
14	14/2014/NQ-HĐQT	28/11/2014	Thông qua việc vay vốn ngắn hạn đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch HĐQT	14	100%
2	Quang Văn Việt Cường	Thành viên HĐQT	14	100%
3	Huỳnh Vĩnh Thành	Thành viên HĐQT	14	100%
4	Trương Đức Hùng	Thành viên HĐQT	14	100%
5	Nguyễn Danh Tùng	Thành viên HĐQT	14	100%

Hội đồng quản trị Công ty hoạt động theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị Công ty. Trong năm, HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt các chức trách của mình, tạo điều kiện thuận lợi, chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của đơn vị thực hiện các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

BAN KIỂM SOÁT

Giới thiệu Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức vụ trong BKS	Số CP trực tiếp sở hữu đến ngày 31/12/2014	Tỷ lệ sở hữu đến ngày 31/12/2014
1	Bà: Châu Thị Vân	Trưởng ban	4.100	0,041%
2	Bà: Nguyễn Thị Thanh Nhân	Thành viên	-	-
3	Bà: Ngô Thị Minh Loan	Thành viên	-	-

Hoạt động trong năm của Ban Kiểm soát

Với nghĩa vụ và quyền hạn của mình theo quy định Luật Doanh nghiệp, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, trong năm 2014 Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua các mặt hoạt động sau:

- ❖ Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty;
- ❖ Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị;
- ❖ Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác;

Các cuộc họp trong năm của Ban Kiểm soát

Thời gian	Tóm tắt nội dung và kết quả
03.03.2014	Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Đồng ý với ý kiến của đơn vị kiểm toán rằng Báo cáo tài chính năm 2013 đã phản ánh trung thực và hợp lý kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính Công ty của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013, tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
07.04.2014	Thông qua nội dung cụ thể của Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình và kết quả hoạt động trong năm 2013 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
28.05.2014	Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014. Ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các điều khoản cụ thể và ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C về việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014, giải quyết các vấn đề phát sinh về giao kết và thực hiện hợp đồng. Các phòng ban có liên quan thực hiện theo chỉ đạo của Tổng giám đốc về giao kết và thực hiện hợp đồng này.
28.08.2014	Thẩm định Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C); Đánh giá việc giám sát, phối hợp của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc trong việc điều hành công việc sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đánh giá của Ban Kiểm soát với HĐQT

Trong năm 2014, HĐQT tiến hành 14 phiên họp với số lượng thành viên tham gia đầy đủ. Các phiên họp được tổ chức đúng trình tự theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tuân thủ quy định về quyền biểu quyết đối với các thành viên HĐQT có lợi ích liên quan. Các Nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, dựa trên các căn cứ pháp lý phù hợp. Từ đó chỉ đạo và định hướng kịp thời Ban Tổng giám đốc giải quyết những vấn đề khó khăn liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

HĐQT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, công tác nghiệm thu, thu hồi công nợ và các mặt hoạt động khác.

Đánh giá của Ban Kiểm soát với Ban TGD & các cán bộ quản lý khác

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết HĐQT theo đúng chức năng và thẩm quyền, cụ thể là:

- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;
- Đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2013;
- Đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Ban thư ký năm 2014;
- Đã thực hiện trích lập các quỹ, trích thưởng Ban điều hành năm 2013;
- Đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014;

- Đã tổ chức bán đấu giá thành công xe trái bê tông nhãn hiệu Power Paver SF2700 theo ủy quyền của HĐQT và đúng quy định pháp luật;
- Đã ký kết hợp đồng tín dụng vay vốn ngân hàng đúng theo ủy quyền của HĐQT.
- Đã thực hiện các thủ tục mua cổ phiếu BMJ, BHCC, HJC đúng nghị quyết HĐQT.

Thiết lập hệ thống quản trị, kiểm tra, kiểm soát nội bộ giữa các phòng ban với nhau; xây dựng các định mức khoán vật liệu, nhân công, xe máy trong sản xuất và thi công sao cho chi phí thấp nhất và có sự điều chỉnh phù hợp trong từng thời điểm theo sự biến động giá, thực tế tiêu hao để sản phẩm, dịch vụ luôn cạnh tranh trên thị trường.

Thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đúng với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và đúng pháp luật.

Ban Tổng giám đốc nỗ lực mở rộng cung cấp hàng hóa vào thị trường mới, chỉ đạo Công ty thực hiện tốt công tác đấu thầu tiến tới đạt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý đã nỗ lực trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh vào giai đoạn khó khăn của Công ty. Đưa ra các giải pháp kịp thời, điều chỉnh giá bán hàng hóa phù hợp, tăng khả năng cạnh tranh.

Tổng giám đốc đã công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời, đúng quy định pháp luật. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc trung thực, không sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tận dụng những cơ hội kinh doanh liên quan đến Công ty.

GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH HĐQT, BTGD VÀ BKS

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Thù lao HĐQT, BKS	Lương BQ tháng trong năm 2014	Thưởng BQ tháng trong năm 2014
I	Hội đồng quản trị			
	Nguyễn Văn Thanh Huy	60.000.000		
	Trương Đức Hùng	39.000.000	34.801.900	11.567.958
	Huỳnh Vĩnh Thành	39.000.000		
	Quảng Văn Việt Cường	39.000.000		
	Nguyễn Danh Tùng	39.000.000		
II	Ban kiểm soát			
	Châu Thị Vân	39.000.000		
	Nguyễn Thị Thanh Nhân	27.000.000		
	Ngô Thị Minh Loan	27.000.000	8.144.394	3.453.042
III	Ban Tổng Giám đốc			
	Trương Đức Hùng			
	Phạm Thị Sương		26.497.644	4.713.300
	Nguyễn Xuân Cường		26.553.820	4.348.083
IV	Kế Toán Trưởng			
	Nguyễn Thị Thúy Vân		25.059.958	4.425.646
V	Ban thư ký			
	Trần Trung Kiên	16.500.000	18.562.249	3.924.063
	Đoàn Thị Hồng Thu	8.632.595	6.796.911	1.732.758
	Đinh Thị Thanh Huyền	8.632.595	5.927.821	1.561.925

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của ông Trần Trung Kiên - thư ký HĐQT: ngày 23/6/2014 ông Trần Trung Thanh – em ruột của ông Kiên đã bán **500** cổ phiếu.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:

- ❖ Ngày 07/3/2014: Quỹ Mutual Fund Elite (Non-Ucits) mua **93.330** cổ phiếu, nâng tổng số cổ phần sở hữu lên **602,470** cổ phiếu, chiếm 6,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- ❖ Ngày 11/6/2014: Quỹ Mutual Fund Elite (Non-Ucits) mua **166.460** cổ phiếu, nâng tổng số cổ phần sở hữu lên **768.930** cổ phiếu, chiếm 7,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông lớn, công ty con

Giao dịch với Tổng Công ty Dầu tư & Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV:

- ❖ Ngày 07/01/2014: phụ lục hợp đồng về cung cấp và thi công đèn tín hiệu giao thông, hồ ga đường cáp ngầm, đèn trang trí công viên phát sinh.
- ❖ Ngày 10/01/2014, 01/3/2014: phụ lục hợp đồng về cung cấp và thi công trải bó vỉa bê tông xi măng.
- ❖ Ngày 01/02/2014: phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp cống bê tông cốt thép.
- ❖ Ngày 25/4/2014: hợp đồng về cung cấp các loại cống thoát nước bê tông cốt thép, gói cống và thi công lắp đặt các loại cống thoát nước bê tông cốt thép.
- ❖ Ngày 01/4/2014: phụ lục hợp đồng về điều chỉnh đơn giá cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa nóng.
- ❖ Ngày 02/5/2014: phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp và thi công lắp đặt biển báo giao thông do phát sinh thêm khối lượng.
- ❖ Ngày 01/7/2014: hợp đồng về cung cấp sản phẩm cọc tiêu bê tông cốt thép; hợp đồng về cung cấp các loại tấm đan, khuôn hồ ga; phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp gói đệm hai mạch và lắp đặt cống tròn; phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp và thi công lắp đặt biển báo giao thông.
- ❖ Ngày 01/8/2014: hợp đồng về cung cấp và thi công trải bó vỉa, dải phân cách bê tông xi măng; phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp và thi công lắp đặt biển báo giao thông.
- ❖ Ngày 02/8/2014: hợp đồng về cung cấp và thi công lắp đặt biển báo giao thông.
- ❖ Ngày 23/8/2014: hợp đồng về cung cấp và thi công dặm vá bê tông nhựa nóng.
- ❖ Ngày 01/9/2014: phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp gói cống bê tông cốt thép, phụ lục hợp đồng về điều chỉnh đơn giá cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa nóng.
- ❖ Ngày 25/9/2014: hợp đồng về cung cấp sản phẩm trụ bê tông cốt thép.
- ❖ Ngày 01/10/2014: hợp đồng về cung cấp và thi công trải bó vỉa bê tông xi măng, hợp đồng về cung cấp và thi công thảm bê tông nhựa nóng, phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp và thi công lắp đặt biển báo giao thông, phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp và thi công dải phân cách, phụ lục hợp đồng về bổ sung cung cấp biển báo giao thông.
- ❖ Ngày 28/10/2014, 30/10/2014: hợp đồng về cung cấp và thi công sơn kẻ đường.
- ❖ Ngày 01/12/2014: hợp đồng về cung cấp sản phẩm cột mốc báo hiệu cáp ngầm.

Giao dịch với Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex:

- ❖ Ngày 15/02/2014, 05/6/2014, 01/8/2014, 01/10/2014, 14/10/2014: phụ lục hợp đồng về đơn giá mua bán đá.

VI – BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN
BÊ TÔNG BECAMEX



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters: 2 Trưng San St., W. 1. Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi: 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho: 162C/6 Tran Ngoc Quoc St., Can Tho City
www.a-c.vn

Số: 0396/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần bê tông Becamex bao gồm Công ty cổ phần bê tông Becamex (Công ty mẹ) và của các công ty con (danh sách các công ty con được trình bày ở thuyết minh L5) (gọi chung là Tập đoàn), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2015, từ trang 07 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý, nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Bản thuyết minh bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKKH kiểm toán: 0100-2013-008-1
TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2015

Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKKH kiểm toán: 0954-2013-008-1

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN
BÊ TÔNG BECAMEX

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	6
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014	14 - 39
8. Phụ lục	40 - 43

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần bê tông Becamex (công ty mẹ) và Báo cáo tài chính của các công ty con (gọi chung là Tập đoàn) đã được kiểm toán.

Khái quát về Tập đoàn**Công ty mẹ**

Công ty cổ phần bê tông Becamex là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Xí nghiệp sản xuất bê tông cốt thép và bê tông nhựa nóng trực thuộc Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp (nay là Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên) theo Quyết định số 631/QĐ – UBND ngày 05 tháng 3 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700926112, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 6 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 22 tháng 5 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 100.000.000.000 VND

Trong đó:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	73.367.040.000	73,37
Các cổ đông khác	26.632.960.000	26,63
Cộng	100.000.000.000	100,00

Cổ phiếu của công ty đã được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh từ ngày 30 tháng 6 năm 2011 với mã chứng khoán là ACC.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại : (84 - 650) 3 567 200

Fax : (84 - 650) 3 567 201

Mã số thuế : 3 7 0 0 9 2 6 1 1 2

Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần bê tông Becamex theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Thi công, xây dựng các công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật, thi công xây dựng các công trình thủy lợi;
- Sản xuất công bê tông cốt thép các loại, sản xuất bê tông nhựa nóng các loại, sản xuất bê tông xi măng các loại, sản xuất cầu kiện đúc sẵn, sản xuất gạch không nung, sản xuất gạch bê tông, gạch tự chèn, gạch block, gạch trồng cỏ, gạch terrazzo;
- Mua bán công bê tông cốt thép các loại; bê tông xi măng, nhựa nóng các loại, cầu kiện đúc sẵn, các loại vật liệu xây dựng, các cầu kiện kim loại, các sản phẩm cơ khí;
- Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;
- Thi công, xây dựng các công trình giao thông;
- Thi công lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và điều hòa không khí;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Cho thuê xe máy, thiết bị;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Gia công cơ khí (trừ xi mạ, tráng phủ kim loại);
- Sản xuất các cầu kiện kim loại;

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- San lấp mặt bằng;
- Xây dựng nền móng, đóng cọc, ép cọc, thi công cấu kiện đúc sẵn, dịch vụ cầu lắp;
- Cất và hoàn thiện đá xây dựng;
- Mua bán hóa chất công nghiệp và phụ gia bê tông xi măng (trừ hóa chất bảng 1 theo Công ước quốc tế);
- Bán buôn các loại khoáng sản phi kim loại như: đá, đất sét, cát, cao lanh, than bùn;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Mua bán mặt hàng trang trí nội thất;
- Đầu tư và kinh doanh bất động sản (thực hiện theo quy hoạch của tỉnh);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Chế biến các loại khoáng sản phi kim loại như: đá, đất sét, cát, cao lanh, than bùn;
- Trồng cây đồ thị;
- Phá dỡ.

Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty cổ phần khoáng sản Becamex	xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000553 ngày 03 tháng 6 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp	74,66%	74,66%
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3701799724 đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 11 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần 01 ngày 10 tháng 02 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.	44,80%	60,00%

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 43).

Trong năm, Công ty cổ phần bê tông Becamex đã chi cổ tức năm 2013 và tạm phân phối lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2014 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 23 tháng 4 năm 2014 như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển	3.220.367.670 VND
- Trích quỹ dự phòng tài chính	1.610.183.853 VND
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.830.551.506 VND
- Trích quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành công ty	161.018.384 VND
- Chia cổ tức bằng tiền mặt (30% mệnh giá)	30.000.000.000 VND
Cộng	39.822.121.413 VND

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2014 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty cổ phần bê tông Becamex trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch	25 tháng 4 năm 2013	-
Ông Quảng Văn Việt Cường	Thành viên	25 tháng 4 năm 2013	-
Ông Trương Đức Hùng	Thành viên	25 tháng 4 năm 2013	-
Ông Huỳnh Vĩnh Thành	Thành viên	25 tháng 4 năm 2013	-
Ông Nguyễn Danh Tùng	Thành viên	25 tháng 4 năm 2013	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Châu Thị Vân	Trưởng ban	25 tháng 4 năm 2013	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân	Thành viên	25 tháng 4 năm 2013	-
Bà Ngô Thị Minh Loan	Thành viên	25 tháng 4 năm 2013	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Trương Đức Hùng	Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-
Bà Phạm Thị Sương	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-
Ông Nguyễn Xuân Cường	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-

Tất cả các thành viên Ban Tổng Giám đốc được tái bổ nhiệm cho nhiệm kỳ III (2014-2019) tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2014 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 13/2014/NQ-HDQT ngày 31 tháng 7 năm 2014.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

15
C
HỒ C

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex đảm bảo rằng, Tập đoàn đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2015





**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Trương Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 162C/4 Trần Ngọc Quê St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 0396/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần bê tông Becamex bao gồm Công ty cổ phần bê tông Becamex (Công ty mẹ) và của các công ty con (danh sách các công ty con được trình bày ở thuyết minh I.5) (gọi chung là Tập đoàn), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2015, từ trang 07 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Bản báo cáo này lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1
TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2015

[Signature]

Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0954-2013-008-1



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		249.492.149.720	193.045.323.849
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	39.481.629.482	50.969.275.532
1. Tiền	111		33.481.629.482	17.969.275.532
2. Các khoản tương đương tiền	112		6.000.000.000	33.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu	130		165.280.924.506	113.737.607.955
1. Phải thu của khách hàng	131	V.2	165.233.318.975	114.166.427.442
2. Trả trước cho người bán	132		332.464.696	355.607.238
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	138	V.3	194.883.848	-
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	V.4	(479.743.013)	(784.426.725)
IV. Hàng tồn kho	140		40.410.214.010	26.369.609.666
1. Hàng tồn kho	141	V.5	40.503.939.943	26.369.609.666
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.6	(93.725.933)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.319.381.722	1.968.830.696
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	3.483.331.437	1.966.830.696
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		562.350.581	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.8	131.078.767	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.9	142.620.937	2.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		86.535.454.039	54.424.764.392
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu nội bộ dài hạn	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		55.897.092.465	41.635.042.241
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	40.280.743.929	30.723.016.574
Nguyên giá	222		158.516.444.751	96.969.901.200
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(118.235.700.822)	(66.246.884.626)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	15.616.348.536	10.900.575.667
Nguyên giá	228		21.982.406.882	12.906.286.421
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.366.058.346)	(2.005.710.754)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.12	-	11.450.000
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		26.547.500.000	12.450.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.13	26.547.500.000	12.450.000.000
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		4.090.861.574	339.722.151
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	1.357.163.005	339.722.151
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.15	690.126.169	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.16	2.043.572.400	-
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		336.027.603.759	247.470.088.241

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		111.921.231.024	49.694.655.209
I. Nợ ngắn hạn	310		110.672.733.312	49.694.655.209
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.17	4.093.527.934	-
2. Phải trả cho người bán	312	V.18	87.284.855.314	43.110.040.638
3. Người mua trả tiền trước	313		1.770.079.839	145.629.077
4. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	314	V.19	6.024.951.456	2.096.769.362
5. Phải trả người lao động	315	V.20	2.917.233.103	1.838.016.113
6. Chi phí phải trả	316	V.21	4.338.156.901	380.309.091
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.22	2.199.206.556	1.266.712.683
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.23	2.044.722.209	857.178.245
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	320		1.248.497.712	-
1. Phải trả dài hạn người bán	321		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	322		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	323	V.24	1.248.497.712	-
4. Vay và nợ dài hạn	324		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	325		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		199.997.518.023	197.775.433.032
I. Vốn chủ sở hữu	410		199.997.518.023	197.775.433.032
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.25	100.000.000.000	100.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.25	1.527.143.181	1.527.143.181
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413	V.25	9.055.511.950	9.055.511.950
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.25	36.521.610.826	33.161.532.710
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.25	16.346.947.687	14.643.623.536
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420	V.25	36.546.304.379	39.387.621.655
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	V.26	24.108.854.712	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		336.027.603.759	247.470.088.241

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi phí hoạt động		-	-

Bình Dương, ngày 10 tháng 3 năm 2015


Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu


Nguyễn Thị Thủy Vân
Kế toán trưởng




Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	344.305.826.139	361.173.632.698
2. Các khoản giảm trừ	03	VI.1	31.394.700	123.195.830
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	344.274.431.439	361.050.436.868
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	281.236.288.894	306.494.149.593
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		63.038.142.545	54.556.287.275
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	6.171.278.087	2.107.845.895
7. Chi phí tài chính	22		10.233.820	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		10.233.820	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.4	11.850.529.633	7.092.910.611
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	14.106.668.339	12.198.954.926
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		43.241.988.840	37.372.267.633
11. Thu nhập khác	31	VI.6	1.930.580.477	975.671.178
12. Chi phí khác	32	VI.7	1.152.153.487	235.686.535
13. Lợi nhuận khác	40		778.426.990	739.984.643
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		44.020.415.830	38.112.252.276
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.19	4.434.326.714	3.835.733.336
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.15	283.692.602	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>39.302.396.514</u>	<u>34.276.518.940</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		1.343.619.253	-
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		37.958.777.261	34.276.518.940
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>3.796</u>	<u>3.428</u>


Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu


Nguyễn Thị Thủy Vân
Kế toán trưởng


Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		44.020.415.830	38.112.252.276
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.10, 11	12.372.420.706	11.278.465.530
- Các khoản dự phòng	03	V.4, 6	(210.957.779)	182.418.767
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, 6, 7	(6.706.008.550)	(2.660.128.956)
- Chi phí lãi vay	06		10.233.820	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		49.486.104.027	46.913.007.617
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		2.418.332.991	(24.098.800.148)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(2.096.722.804)	61.180.152.890
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		31.180.424.029	(17.487.845.884)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(249.455.701)	(172.280.249)
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.19	(3.727.655.218)	(2.986.225.832)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	V.23	(4.478.649.054)	(7.070.463.536)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		72.532.378.270	56.277.544.858
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(5.084.697.038)	(1.832.867.851)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.6	1.454.545.455	930.593.464
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(57.977.212.893)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	3.488.022.222	1.931.891.663
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		(58.119.342.254)	1.029.617.276

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm nay
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.17	4.093.527.934	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.25	(29.994.210.000)	(40.019.650.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(25.900.682.066)</i>	<i>(40.019.650.000)</i>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</i>	<i>50</i>		<i>(11.487.646.050)</i>	<i>17.287.512.134</i>
<i>Tiền và tương đương tiền đầu năm</i>	<i>60</i>	<i>V.1</i>	<i>50.969.275.532</i>	<i>33.681.763.398</i>
<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i>	<i>61</i>		<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Tiền và tương đương tiền cuối năm</i>	<i>70</i>	<i>V.1</i>	<i>39.481.629.482</i>	<i>50.969.275.532</i>

Bình Dương, ngày 10 tháng 3 năm 2015


Văn Thị Anh Đào
 Người lập biểu


Nguyễn Thị Thúy Vân
 Kế toán trưởng


Trương Đức Hùng
 Tổng Giám đốc



1987
 G T
 ƠM HỮ
 VÀ T
 C
 HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT Năm 2014

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Công ty cổ phần bê tông Becamex bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần bê tông Becamex (công ty mẹ) và Báo cáo tài chính của các công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

1. **Hình thức sở hữu vốn của công ty mẹ** : Công ty cổ phần.
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Khai thác, Sản xuất.
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất kinh doanh công bê tông cốt thép, bê tông nhựa nóng, bê tông xi măng các loại; Kinh doanh công bê tông cốt thép, bê tông xi măng, bê tông nhựa nóng, cầu kiện đúc sẵn, vật liệu xây dựng; Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật; Thi công cầu kiện đúc sẵn; Dịch vụ cầu, vận chuyển hàng hóa; Cho thuê xe máy, thiết bị; Khai thác khoáng sản; Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá.
4. **Tổng số các công ty con** : 02
Trong đó:
Số lượng các công ty con được hợp nhất: 02

5. Danh sách các công ty con được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty cổ phần khoáng sản Becamex	xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	74,66%	74,66%
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.	44,80%	60,00%

6. Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 Tập đoàn có 365 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 267 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất**
Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ngày 22 tháng 12 năm 2014 Bộ Tài chính đã ban hành các thông tư sau:

- Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.
- Thông tư số 202/2014/TT-BTC về hướng dẫn lập Báo cáo tài chính hợp nhất thay thế cho các hướng dẫn liên quan đến lập Báo cáo tài chính hợp nhất tại Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính.

Các quy định của các thông tư này được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất từ năm 2015 trở đi.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Các công ty trong tập đoàn sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung và nhật ký chứng từ.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần bê tông Becamex (công ty mẹ) và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nằm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

3. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm phát sinh nghiệp vụ mua.

4. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng hoặc giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05-15
Máy móc và thiết bị	02-10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	03-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	02-08
Tài sản cố định hữu hình khác	04-06

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là tiền thuê đất Tập đoàn trả một lần cho nhiều năm và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo thời hạn thuê đất (42 năm).

Tiêu chuẩn kỹ thuật công

Chi phí cho các hoạt động triển khai liên quan đến việc ứng dụng những kết quả nghiên cứu tiêu chuẩn kỹ thuật công vào đề sản xuất sản phẩm công các loại. Chi phí này được khấu hao trong 08 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá

Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá... để tiến hành khai thác mỏ đá. Chi phí này được khấu hao theo thời gian của giấy phép khai thác khoáng sản.

Quyền khai thác khoáng sản

Nguyên giá ban đầu của quyền khai thác khoáng sản được tính dựa trên trữ lượng khoáng sản đã xây dựng được phép khai thác từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến thời hạn theo giấy phép (có thể được điều chỉnh sản lượng theo thực tế hoặc gia hạn thời gian giấy phép). Chi phí này được khấu hao theo sản lượng khai thác thực tế trong năm.

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao như sau:

<u>Loại phần mềm máy tính</u>	<u>Số năm</u>
Phần mềm kế toán doanh nghiệp	08
Website ACC	02
Chương trình sản xuất kinh doanh	05

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

10. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do tối thiểu của 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập Bảng cân đối kế toán gần nhất.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tăng, giảm số dư dự phòng các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

11. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

Chi phí gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản và cải tạo môi trường

Chi phí gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản và cải tạo môi trường được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng theo thời gian giấy phép khai thác khoáng sản là 05 năm.

Chi phí giải phóng mặt bằng khai thác đá khối

Chi phí giải phóng mặt bằng khai thác đá khối được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ là 02 năm.

Chi phí khác

Chi phí khác được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

12. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

13. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

14. Trợ cấp thôi việc

Tập đoàn phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại các công ty trong Tập đoàn từ đủ 12 tháng trở lên. Mức chi trả trợ cấp thôi việc bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc đối với thời gian người lao động làm việc tại các công ty trong Tập đoàn không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Trợ cấp thôi việc được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp khi chi trả cho người lao động.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông công ty mẹ.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.

16. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

17. Trích lập các quỹ

Các quỹ được trích lập và sử dụng như sau:

	Mục đích
• Quỹ đầu tư phát triển	Mở rộng hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư theo chiều sâu của Tập đoàn
• Quỹ dự phòng tài chính	Bù đắp những tổn thất, thiệt hại xảy ra trong quá trình kinh doanh hoặc các trường hợp bất khả kháng, ngoài dự kiến như thiên tai, hỏa hoạn,....
• Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Khen thưởng, khuyến khích lợi ích vật chất, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động
• Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành công ty	Khen thưởng các thành viên trong ban quản lý, điều hành Tập đoàn

Mức trích lập các quỹ được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm của các công ty trong Tập đoàn.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

19. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu xây dựng

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy thì:

- Đối với các hợp đồng xây dựng qui định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Tập đoàn tự xác định.
- Đối với các hợp đồng xây dựng qui định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy, thì:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

20. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Tập đoàn gồm các nhóm: các khoản cho vay và phải thu và tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

21. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Tập đoàn gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Tập đoàn sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

22. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Tập đoàn:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

23. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

24. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.2.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	128.742.605	141.329.625
Tiền gửi ngân hàng	33.352.886.877	17.827.945.907
Các khoản tương đương tiền	6.000.000.000	33.000.000.000
Cộng	39.481.629.482	50.969.275.532

2. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	148.227.532.416	105.511.073.666
Phải thu bên thứ ba	17.005.786.559	8.655.353.776
Cộng	165.233.318.975	114.166.427.442

3. Các khoản phải thu khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu tiền chi hộ đầu	16.370.000	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi chi vượt (xem thuyết minh số V.23)	121.653.867	-
Các khoản phải thu khác	56.859.981	-
Cộng	194.883.848	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán:		
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn dưới 01 năm	(56.789.701)	-
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm	-	-
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm	-	(66.562.504)
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên	(422.953.312)	(717.864.221)
Cộng	(479.743.013)	(784.426.725)

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	(784.426.725)	(602.007.958)
Trích lập dự phòng bổ sung	-	(182.418.767)
Hoàn nhập trong năm	304.683.712	-
Số cuối năm	(479.743.013)	(784.426.725)

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	13.667.300.971	15.781.568.086
Công cụ, dụng cụ	67.336.689	100.903.545
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	9.485.246.937	4.512.678.432
Thành phẩm	17.192.157.567	5.939.223.209
Hàng hóa	37.591.759	35.236.394
Hàng gửi đi bán	54.306.020	-
Cộng	40.503.939.943	26.369.609.666

6. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

Số đầu năm	-
Trích lập dự phòng	(93.725.933)
Số cuối năm	(93.725.933)

7. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	2.655.726.413	1.474.315.945
Vô xe	356.675.077	-
Chi phí dịch vụ	267.084.945	-
Chi phí khác	203.845.002	492.514.751
Cộng	3.483.331.437	1.966.830.696

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**8. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế thu nhập cá nhân	794.538	-
Thuế giá trị gia tăng	4.698.313	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	125.585.916	-
Cộng	131.078.767	-

9. Tài sản ngắn hạn khác

Tạm ứng của nhân viên.

10. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	10.767.042.556	53.250.787.433	30.932.273.952	1.712.686.361	307.110.898	96.969.901.200
Tăng trong năm	9.344.456.786	38.676.034.649	18.283.711.001	117.150.000	36.655.283	66.458.007.719
Mua sắm mới	80.600.000	1.515.390.995	1.194.025.300	50.150.000	36.655.283	2.876.821.578
Tăng do hợp nhất kinh doanh	9.263.856.786	37.160.643.654	17.089.685.701	67.000.000	-	63.581.186.141
Thanh lý	-	-	(4.911.464.168)	-	-	(4.911.464.168)
Số cuối năm	20.111.499.342	91.926.822.082	44.304.520.785	1.829.836.361	343.766.181	158.516.444.751
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	628.589.743	37.785.523.641	21.873.036.951	342.766.902	-	60.629.917.237
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	5.318.527.075	37.676.977.292	22.339.057.670	837.945.423	74.377.166	66.246.884.626
Khấu hao trong năm	1.505.015.492	6.991.866.724	2.667.475.208	182.849.553	48.142.418	11.395.349.595
Tăng do hợp nhất kinh doanh	3.925.649.386	27.072.064.497	13.693.032.967	67.000.000	-	44.757.746.850
Thanh lý	-	-	(4.164.280.049)	-	-	(4.164.280.049)
Số cuối năm	10.749.191.953	71.740.908.513	34.535.285.796	1.087.794.976	122.519.584	118.235.709.822
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	5.448.515.481	15.573.810.141	8.593.216.282	874.740.938	232.733.732	30.723.016.574
Số cuối năm	9.362.307.389	20.185.913.569	9.769.234.989	742.041.385	221.246.597	40.280.743.929
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 32.826.512.659 VND và 9.565.870.159 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**11. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

	Tiêu chuẩn kỹ thuật công	Phần mềm máy tính	Quyền sử dụng đất	Quyền khai thác khoáng sản	Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	542.840.908	594.309.800	11.769.135.713	-	-	12.906.286.421
Mua sắm mới	-	11.450.000	-	-	-	11.450.000
Tăng do hợp nhất kinh doanh	-	-	-	6.242.488.560	2.822.181.901	9.064.670.461
Số cuối năm	542.840.908	605.759.800	11.769.135.713	6.242.488.560	2.822.181.901	21.982.406.882
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	174.659.090	70.610.000	-	-	-	245.269.090
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	293.103.706	188.090.319	1.524.516.729	-	-	2.005.710.754
Khấu hao trong năm	83.651.514	79.986.724	246.858.288	566.574.785	-	977.071.311
Tăng do hợp nhất kinh doanh	-	-	-	561.094.380	2.822.181.901	3.383.276.281
Số cuối năm	376.755.220	268.077.043	1.771.375.017	1.127.669.165	2.822.181.901	6.366.058.346
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	249.737.202	406.219.481	10.244.618.984	-	-	10.900.575.667
Số cuối năm	166.085.688	337.682.757	9.997.760.696	5.114.819.395	-	15.616.348.536
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

Số đầu năm	11.450.000
Tăng do hợp nhất kinh doanh	828.079.540
Chi phí phát sinh trong năm	786.655.283
Kết chuyển vào TSCD trong năm	(1.626.184.823)
Số cuối năm	-

13. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty cổ phần bệnh viện Mỹ Phước ⁽ⁱ⁾	2.490.000	24.900.000.000	1.245.000	12.450.000.000
Công ty cổ phần xây dựng giao thông thủy lợi Bình Dương ⁽ⁱⁱ⁾	65.900	1.647.500.000	-	-
Cộng		26.547.500.000		12.450.000.000

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700696042 ngày 06 tháng 6 năm 2007, thay đổi lần thứ 6 ngày 23 tháng 01 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần bệnh viện Mỹ Phước 24.900.000.000 VND, tương đương 12,45% vốn điều lệ.

(ii) Trong năm, Công ty đã mua 65.900 cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng giao thông thủy lợi Bình Dương, tương đương 10,98% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**14. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Phân bổ vào chi phí trong năm	Tăng do hợp nhất	Số cuối năm
Công cụ, dụng cụ	339.722.151	188.944.313	(250.841.812)	-	277.824.652
Chi phí gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản và cải tạo môi trường	-	859.387.209	(167.394.942)	-	691.992.267
Chi phí giải phóng mặt bằng khai thác đá khối	-	313.434.470	(49.850.328)	-	263.584.142
Chi phí khác	-	90.092.920	(54.538.476)	88.207.500	123.761.944
Cộng	339.722.151	1.451.858.912	(522.625.558)	88.207.500	1.357.163.005

15. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Tăng do hợp nhất kinh doanh	973.818.771	-
Số hoãn nhập	(283.692.602)	-
Số cuối năm	690.126.169	-

16. Tài sản dài hạn khác

Tiền ký quỹ phục hồi môi trường.

17. Vay và nợ ngắn hạn

Khoản vay Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương để bổ sung vốn lưu động với lãi suất 6%/năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định (xem thuyết minh số V.10).

Chi tiết số phát sinh về khoản vay ngắn hạn như sau:

Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh trong năm	4.093.527.934
Số cuối năm	4.093.527.934

18. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả bên liên quan	6.778.777.482	1.396.033.571
Phải trả bên thứ ba	80.506.077.832	41.714.007.067
Cộng	87.284.855.314	43.110.040.638

19. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Tăng do hợp nhất	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa ⁽ⁱ⁾	1.025.386.934	8.620.026.642	(8.320.398.743)	276.916.864	1.601.931.697
Thuế thu nhập doanh nghiệp ⁽ⁱⁱ⁾	942.484.376	4.434.326.714	(3.727.655.218)	(350.689.049)	1.298.466.823
Thuế thu nhập cá nhân ⁽ⁱⁱⁱ⁾	128.898.052	381.636.074	(372.283.801)	(3.136.252)	135.114.073
Thuế tài nguyên	-	1.626.438.580	(1.665.938.945)	319.644.002	280.143.637
Các loại thuế khác	-	24.757.005	(24.757.005)	-	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác ⁽ⁱⁱⁱ⁾	-	466.988.759	(2.975.227.736)	5.086.455.436	2.578.216.459
Cộng	2.096.769.362	15.554.173.774	(17.086.261.448)	5.329.191.001	5.893.872.689

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (i) Thuế nộp thừa được trình bày ở chi tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (xem thuyết minh số V.8).
- (ii) Theo Biên bản kiểm tra thuế ngày 16 tháng 7 năm 2014, Công ty cổ phần khoáng sản Becamex được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp do đủ điều kiện doanh nghiệp vừa và nhỏ của năm 2012. Số tiền thuế được giảm và điều chỉnh giảm khác là 933.235.498 VND được Tập đoàn điều chỉnh giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đầu năm.
- (iii) Trong đó, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp trong năm 2014 2.496.995.424 VND và trước ngày 31 tháng 3 năm 2015 là 2.497.035.848 VND.

Thuế giá trị gia tăng

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20% do có tổng doanh thu năm không quá 20 tỷ VND theo hướng dẫn tại Thông tư 141/2013/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ Tài chính.

Ngoài ra, đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất bê tông nhựa nóng các loại; công bê tông cốt thép các loại; bê tông xi măng các loại; thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật, Công ty cổ phần bê tông Becamex có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 15% trên lợi nhuận thu được trong 12 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất hiện hành trên thu nhập chịu thuế cho thời gian còn lại. Công ty cổ phần bê tông Becamex được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 03 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 07 năm tiếp theo. Năm 2008, là năm đầu tiên Công ty cổ phần bê tông Becamex hoạt động kinh doanh có lãi nhưng do thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh dưới 12 tháng nên Công ty cổ phần bê tông Becamex đăng ký với cơ quan thuế tính thời gian miễn, giảm thuế từ năm 2009.

Thu nhập khác của Công ty cổ phần bê tông Becamex và thu nhập của Công ty cổ phần khoáng sản Becamex phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22% (năm trước thuế suất là 25%).

Chi tiết thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Tập đoàn dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty cổ phần bê tông Becamex	3.435.485.130	3.835.733.336
Công ty cổ phần khoáng sản Becamex	1.554.878.890	-
Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình	248.279.572	-
Số thuế thu nhập phát sinh phải nộp trong năm trước hợp nhất của hai công ty con	(804.316.878)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	4.434.326.714	3.835.733.336

Theo Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông sẽ giảm từ 22% xuống còn 20% từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Thuế tài nguyên**

Các công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác. Thuế suất và đơn giá tính thuế tài nguyên như sau:

	Thuế suất	Đơn giá /m³
- Khai thác đá, sỏi	7%	110.000VND
- Khai thác đất	4%	15.000VND

Các loại thuế khác và các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Các công ty trong Tập đoàn kê khai và nộp theo qui định.

20. Phải trả người lao động

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả công nhân viên	2.849.742.918	1.795.954.761
Phải trả người lao động theo hợp đồng thời vụ	67.490.185	42.061.352
Cộng	2.917.233.103	1.838.016.113

21. Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí vận chuyển	79.934.000	-
Chi phí dịch vụ	216.305.000	166.309.091
Chi phí khuyến mãi	82.000.000	214.000.000
Chi phí sửa chữa	492.700.000	-
Phí cải tạo phục hồi môi trường	2.043.572.400	-
Chi phí phải trả khác	1.423.645.501	-
Cộng	4.338.156.901	380.309.091

22. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội	264.519.853	68.500.079
Nhận ký quỹ ngắn hạn	57.000.000	57.000.000
Chi phí duy tu, bảo dưỡng xe	481.486.715	413.499.951
Cổ tức phải trả	56.551.000	8.010.000
Vật tư, phụ tùng tạm nhập chưa có chứng từ	122.939.692	-
Phải trả tiền bảo đảm hợp đồng	674.401.589	-
Lãi vay phải trả	10.233.820	-
Tài sản thừa chờ xử lý	28.227.285	-
Các khoản phải trả khác	503.846.602	719.702.653
Cộng	2.199.206.556	1.266.712.683

23. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Giảm do hợp nhất kinh doanh	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	651.482.108	5.281.835.842	(3.856.866.459)	(382.675.303)	1.693.776.188
Quỹ phúc lợi	34.313.542	484.360.228	(450.400.000)	-	68.273.770
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	171.382.595	161.018.384	(171.382.595)	-	161.018.384
Cộng	857.178.245	5.927.214.454	(4.478.649.054)	(382.675.303)	1.923.068.342

Số quỹ khen thưởng phúc lợi chi vượt nguồn của Công ty cổ phần đá ốp lát An Bình với số tiền là 121.653.867 VND được trình bày trên chỉ tiêu "Các khoản phải thu khác" (xem thuyết minh số V.3).

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**24. Phải trả dài hạn khác**

Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp trước ngày 31 tháng 3 năm 2016.

25. Vốn chủ sở hữu*Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

Cổ tức

Trong năm, Tập đoàn đã chi trả cổ tức cho các cổ đông là 29.994.210.000 VND năm trước là 40.019.650.000 VND).

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	10.000.000	10.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	10.000.000	10.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	10.000.000	10.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	10.000.000	10.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	10.000.000	10.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

26. Lợi ích của cổ đông thiểu số

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần quyền lợi của các cổ đông thiểu số trong giá trị tài sản thuần của công ty con. Tình hình biến động lợi ích của cổ đông thiểu số như sau:

Lợi ích cổ đông thiểu số tại thời điểm hợp nhất	23.018.133.947
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	1.343.619.253
Giảm do trích lập quỹ trong năm	(252.898.488)
Số cuối năm	24.108.854.712

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	344.305.826.139	361.173.632.698
- Doanh thu bán thành phẩm	71.821.982.164	64.905.777.183
- Doanh thu thi công công trình	229.479.690.262	295.300.468.254
- Doanh thu cung cấp dịch vụ, hàng hóa	3.695.579.771	967.387.261
- Doanh thu sản xuất đá	39.308.573.942	-
Các khoản giảm trừ doanh thu (Hàng bán bị trả lại)	(31.394.700)	(123.195.830)
Doanh thu thuần	344.274.431.439	361.050.436.868

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Trong đó:</i>		
- Doanh thu thuần bán thành phẩm	71.790.737.464	64.783.442.953
- Doanh thu thuần thi công công trình	229.479.690.262	295.300.468.254
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ, hàng hóa	3.695.429.771	966.525.661
- Doanh thu thuần sản xuất đá	39.308.573.942	-
2. Giá vốn hàng bán		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	54.925.424.434	52.810.268.806
Giá vốn của thi công công trình	196.222.474.756	252.883.506.057
Giá vốn của dịch vụ, hàng hóa đã cung cấp	2.846.365.391	800.374.730
Giá vốn của hoạt động sản xuất đá	27.242.024.313	-
Cộng	<u>281.236.288.894</u>	<u>306.494.149.593</u>
3. Doanh thu hoạt động tài chính		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.496.022.222	1.931.891.663
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	159.689.471	175.954.232
Cổ tức, lợi nhuận được chia	1.992.000.000	-
Giảm lợi thế thương mại	2.510.624.992	-
Chiết khấu thanh toán	12.941.402	-
Cộng	<u>6.171.278.087</u>	<u>2.107.845.895</u>
4. Chi phí bán hàng		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.335.128.839	2.690.526.084
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	2.813.072.626	2.200.663.481
Chi phí khấu hao tài sản cố định	132.799.327	349.059.327
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.835.008.952	985.019.096
Chi phí khác	734.519.889	867.642.623
Cộng	<u>11.850.529.633</u>	<u>7.092.910.611</u>
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	7.690.495.948	6.687.789.322
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	408.565.909	201.763.563
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.140.407.749	1.126.191.292
Chi phí dự phòng	(304.683.712)	182.418.767
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.254.661.731	2.537.078.751
Chi phí khác	1.917.220.714	1.463.713.231
Cộng	<u>14.106.668.339</u>	<u>12.198.954.926</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**6. Thu nhập khác**

	Năm nay	Năm trước
Thu tiền thanh lý tài sản cố định	1.454.545.455	963.636.364
Thu nhập từ bán điện	208.433.120	-
Thu tiền bán mù cao su	46.000.000	-
Thu nhập từ thanh lý vật tư	49.609.060	-
Thu nhập khác	171.992.842	12.034.814
Cộng	1.930.580.477	975.671.178

7. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý	747.184.119	202.356.171
Chi phí nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	-	33.042.900
Giá vốn tiền điện	208.433.120	-
Chi phí khác	196.536.248	287.464
Cộng	1.152.153.487	235.686.535

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	37.958.777.261	34.276.518.940
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	37.958.777.261	34.276.518.940
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	10.000.000	10.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.796	3.428

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	237.683.250.503	215.792.156.087
Chi phí nhân công	31.493.757.101	24.002.734.407
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.372.420.706	11.278.465.530
Chi phí dịch vụ mua ngoài	22.294.615.605	8.955.703.398
Chi phí khác	7.517.810.203	3.756.302.368
Cộng	311.361.854.118	263.785.361.790

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Nợ tiềm tàng

Thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ngày 13 tháng 6 năm 2014 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định số 1359/QĐ-UBND về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng cho Công ty cổ phần khoáng sản Becamex. Theo đó tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty cổ phần khoáng sản Becamex phải nộp cho trữ lượng khoáng sản đã khai thác trước đây từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 4.873.663.080 VND.

Ngày 20 tháng 01 năm 2014 Công ty cổ phần khoáng sản Becamex cùng các công ty khai thác khoáng sản tỉnh Bình Dương đã gửi văn bản đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị không truy thu tiền cấp quyền khai thác từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013. Do kiến nghị này đang được Chính phủ xem xét giải quyết chưa có văn bản trả lời cụ thể nên Tập đoàn chưa ghi nhận tiền nợ quyền khai thác khoáng sản từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty cổ phần bê tông Becamex và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	1.255.668.000	1.242.596.769
Tiền thưởng	471.869.869	510.595.773
Cộng	1.727.537.869	1.753.192.542

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên	Công ty mẹ
Công ty cổ phần khoáng sản Becamex	Công ty cùng Tập đoàn (trước ngày mua)
Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Becamex	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần phát triển hạ tầng kỹ thuật	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần phát triển đô thị	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần bệnh viện Mỹ Phước	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên Kiên Giang - Becamex	Công ty con của Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương
Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Việt	Công ty con của Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương
Công ty cổ phần Setia Becamex	Công ty liên kết của Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các giao dịch phát sinh trong năm giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp -		
TNHH một thành viên		
Cung cấp dịch vụ	277.078.135	267.319.885
Bán thành phẩm	81.400.800.003	55.197.717.850
Bán hàng hóa	338.563.340	124.932.540
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	154.789.157.729	262.105.263.356
Phí quản lý phải trả	205.488.039	262.999.692
Tiền thuê đất phải trả	244.927.127	202.632.503
Tiền thuê xe phải trả	-	71.868.120
Mua cổ phiếu Công ty cổ phần khoáng sản Becamex	49.275.600.000	-
Mua cổ phiếu Công ty cổ phần xây dựng giao thông thủy lợi Bình Dương	1.647.500.000	-
Chia cổ tức	22.010.112.000	29.346.816.000
Vận chuyển đá	1.934.205.734	-
Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương		
Bán thành phẩm	11.194.475.976	308.745.400
Bán hàng hóa	14.083.300	6.688.000
Mua nguyên vật liệu	5.757.129.388	107.924.975
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương		
Bán thành phẩm	411.263.900	832.999.400
Bán hàng hóa	90.359.900	10.531.200
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	13.649.837.510	7.863.636.925
Cung cấp dịch vụ vận chuyển	14.901.490	3.420.463
Công ty cổ phần phát triển hạ tầng kỹ thuật		
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	2.699.504.168	420.571.800
Bán thành phẩm	163.890.900	34.110.102
Bán hàng hóa	128.465.000	30.055.000
Cung cấp dịch vụ	-	10.015.114
Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Becamex		
Bán thành phẩm	13.896.185	-
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	13.366.831	-
Bán hàng hóa	651.250	-
Mua nguyên vật liệu	15.554.300	-
Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên Kiên Giang - Becamex		
Mua nguyên vật liệu	233.871.818	859.970.179
Cung cấp dịch vụ	4.397.738	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty cổ phần Setia Becamex		
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	-	1.960.463.067
Công ty cổ phần phát triển đô thị		
Mua nguyên vật liệu	538.058.250	2.074.854.698
Công ty cổ phần bệnh viện Mỹ Phước		
Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe	22.237.200	32.237.100
Cổ tức được chia	1.992.000.000	-
Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (trước thời điểm hợp nhất)		
Bán thành phẩm	988.954.518	6.444.000
Bán hàng hóa	-	156.600
Mua nguyên vật liệu	-	601.500.247
Cổ tức được chia	2.239.800.000	-

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên		
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	71.198.384.986	79.725.990.657
Bán thành phẩm	50.483.200.063	9.558.987.823
Cung cấp dịch vụ	39.172.913	203.351.799
Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Việt		
Cung cấp dịch vụ	1.045.938.351	-
Công ty cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương		
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	12.023.208.684	14.271.590.205
Bán thành phẩm	2.153.716.892	633.351.468
Công ty cổ phần Setia Becamex		
Cung cấp dịch vụ thi công công trình	-	747.770.609
Công ty cổ phần phát triển hạ tầng kỹ thuật		
Cung cấp dịch vụ	1.701.845.957	11.016.625
Bán thành phẩm	17.501.825	12.037.740
Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương		
Bán thành phẩm	9.562.412.740	346.976.740

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên Kiên Giang - Becamex</i>		
Cung cấp dịch vụ	2.150.005	-
Cộng nợ phải thu	148.227.532.416	105.511.073.666
<i>Tổng Công ty đầu tư và phát triển công nghiệp - TNHH một thành viên</i>		
Phí quản lý	45.270.824	44.683.854
Tiền thuê đất	113.190.283	111.656.754
Phí thuê xe	-	29.906.292
Vận chuyển đá	2.787.659.107	-
<i>Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương</i>		
Mua nguyên vật liệu	3.822.228.638	45.980.000
<i>Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên Kiên Giang - Becamex</i>		
Mua nguyên vật liệu	7.950.000	51.404.000
<i>Công ty cổ phần phát triển đô thị</i>		
Mua nguyên vật liệu	-	618.587.530
<i>Công ty cổ phần khoáng sản Becamex (trước thời điểm hợp nhất)</i>		
Mua nguyên vật liệu	-	493.815.141
<i>Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Becamex</i>		
Mua nguyên vật liệu	2.478.630	-
Cộng nợ phải trả	6.778.777.482	1.396.033.571

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

3. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Tập đoàn.

Lĩnh vực kinh doanh

Tập đoàn có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh công thành phẩm: sản xuất và kinh doanh ống cống thoát nước các loại.
- Lĩnh vực thi công công trình: trải thảm nhựa đường, thi công thảm bê tông xi măng, thi công sơn đường và lắp đặt cống.
- Lĩnh vực cung cấp dịch vụ, hàng hóa: mua bán vật liệu xây dựng và cho thuê xe, máy móc thiết bị.
- Lĩnh vực sản xuất đá: đá dùng trong xây dựng thi công công trình.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn được thể hiện ở Phụ lục 02 đính kèm.

Khu vực địa lý

Hoạt động của Tập đoàn chủ yếu ở miền Nam Việt Nam.

4. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Tập đoàn phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Tập đoàn.

Tập đoàn có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Tập đoàn giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Tập đoàn liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Tập đoàn được gửi tại các ngân hàng có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm			
Tiền và các khoản tương đương tiền	39.481.629.482	-	39.481.629.482
Phải thu khách hàng	164.621.067.128	612.251.847	165.233.318.975
Các khoản phải thu khác	16.370.000	-	16.370.000
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	26.547.500.000	-	26.547.500.000
Cộng	230.666.566.610	612.251.847	231.278.818.457
Số đầu năm			
Tiền và các khoản tương đương tiền	50.969.275.532	-	50.969.275.532
Phải thu khách hàng	113.353.473.930	812.953.512	114.166.427.442
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	12.450.000.000	-	12.450.000.000
Cộng	176.772.749.462	812.953.512	177.585.702.974

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Tập đoàn gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Tập đoàn chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Tập đoàn quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng là từ 01 năm trở xuống.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Tập đoàn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Tập đoàn gồm: rủi ro lãi suất và rủi ro giá nguyên vật liệu.

Các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và ngày 31 tháng 12 năm 2013 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của lãi suất để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Tập đoàn chủ yếu liên quan đến khoản vay có lãi suất thả nổi.

Tập đoàn quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Tập đoàn có các khoản vay có lãi suất thả nổi tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 là 4.093.527.934 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 0 VND).

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Tập đoàn là không đáng kể.

Rủi ro về giá nguyên vật liệu

Tập đoàn quản lý rủi ro về giá nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Tài sản đảm bảo

Tập đoàn không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2013.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính****Tài sản tài chính**

	Giá trị ghi sổ						Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng				
Tiền và các khoản tương đương tiền	39.481.629.482	-	50.969.275.532	-	39.481.629.482	50.969.275.532		
Phải thu khách hàng	165.233.318.975	(479.743.013)	114.166.427.442	(784.426.725)	164.753.575.962	113.382.000.717		
Các khoản phải thu khác	16.370.000	-	-	-	16.370.000	-		
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	26.547.500.000	-	12.450.000.000	-	26.547.500.000	12.450.000.000		
Cộng	231.278.818.457	(479.743.013)	177.585.702.974	(784.426.725)	230.799.075.444	176.801.276.249		

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay và nợ	4.093.527.934	-	4.093.527.934	-
Phải trả người bán	87.284.855.314	43.110.040.638	87.284.855.314	43.110.040.638
Các khoản phải trả khác	6.244.616.319	1.578.521.695	6.244.616.319	1.578.521.695
Cộng	97.622.999.567	44.688.562.333	97.622.999.567	44.688.562.333

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Tập đoàn sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, vay và nợ, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu khác dài hạn được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự. Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này tương đương giá trị sổ sách do ảnh hưởng của việc chiết khấu là không đáng kể.

Tập đoàn chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần bê tông Becamex đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

Bình Dương, ngày 10 tháng 3 năm 2015


Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu


Nguyễn Thị Thúy Vân
Kế toán trưởng


Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Phụ lục 01: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	100.000.000.000	1.527.143.181	9.055.511.950	29.733.880.816	12.929.797.589	53.851.615.045	207.097.948.581
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	34.276.518.940	34.276.518.940
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	-	-	-	(40.000.000.000)	(40.000.000.000)
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	3.427.651.894	1.713.825.947	(8.740.512.330)	(3.599.034.489)
Số dư cuối năm trước	100.000.000.000	1.527.143.181	9.055.511.950	33.161.532.710	14.643.623.536	39.387.621.655	197.775.433.032
Số dư đầu năm nay	100.000.000.000	1.527.143.181	9.055.511.950	33.161.532.710	14.643.623.536	39.387.621.655	197.775.433.032
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	37.958.777.261	37.958.777.261
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	-	-	(30.000.000.000)	(30.000.000.000)
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	-	3.360.078.116	1.703.324.151	(10.753.524.388)	(5.690.122.121)
Trích thủ lao HĐQT và Ban Kiểm soát tại Công ty còn	-	-	-	-	-	(46.570.149)	(46.570.149)
Số dư cuối năm nay	100.000.000.000	1.527.143.181	9.055.511.950	36.521.610.826	16.346.947.687	36.546.304.379	199.997.518.023

Bình Dương, ngày 10 tháng 3 năm 2015



(Signature)
Nguyễn Thị Thủy Vân
Kế toán trưởng

(Signature)
Vân Thị Anh Đào
Người lập biểu

(Signature)
Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

	Lĩnh vực kinh doanh công thành phẩm	Lĩnh vực thi công công trình	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ, hàng hóa	Lĩnh vực sản xuất đá	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm nay						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	71.790.737.464	229.479.690.262	3.695.429.771	39.308.573.942	-	344.274.431.439
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	15.071.200	-	344.800	1.108.100.720	(1.123.516.720)	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	71.805.808.664	229.479.690.262	3.695.774.571	40.416.674.662	(1.123.516.720)	344.274.431.439
Kết quả kinh doanh theo bộ phận						
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.865.313.030	33.257.215.506	849.064.380	5.766.835.769	-	56.738.428.685
Chi phí tài chính						(19.657.484.112)
Thu nhập khác						37.080.944.573
Chi phí khác						6.171.278.087
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(10.233.820)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại						1.930.580.477
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						(1.152.153.487)
						(4.434.326.714)
						(283.692.602)
						39.302.396.514
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	678.115.065	1.406.634.391		8.438.710.699		10.523.460.155
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	3.281.370.509	4.696.676.797		8.262.389.060		16.240.436.366
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)						

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

	Lĩnh vực kinh doanh công thành phẩm	Lĩnh vực thi công công trình	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ, hàng hóa	Lĩnh vực sản xuất đá	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm trước						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài:	64.783.442.953	295.300.468.254	966.525.661	-	-	361.050.436.868
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận						
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	64.783.442.953	295.300.468.254	966.525.661	-	-	361.050.436.868
Kết quả kinh doanh theo bộ phận						
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh						54.556.287.275
Doanh thu hoạt động tài chính						(19.291.865.537)
Chi phí tài chính	11.973.174.147	42.416.962.197	166.150.931	-	-	35.264.421.738
Thu nhập khác						2.107.845.895
Chi phí khác						975.671.178
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(235.686.535)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại						(3.835.733.336)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						34.276.518.940
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	1.026.701.962	686.548.342	-	-	-	1.713.250.304
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	4.380.685.923	5.692.923.786	-	-	-	10.073.609.709
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Lô D-3-CN, đường N7, khu công nghiệp Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

	Đơn vị tính: VND				
	Lĩnh vực kinh doanh công thành phẩm	Lĩnh vực thi công công trình	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ, hàng hóa	Lĩnh vực sản xuất đá	Các khoản loại trừ
Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:					Cộng
Số cuối năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	35.822.038.737	127.001.602.936	93.784.931	91.435.319.326	253.999.432.884
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận					82.028.170.875
Tổng tài sản					336.027.603.759
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	3.641.762.023	59.501.825.740	-	17.229.828.629	80.020.103.346
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận					31.901.127.678
Tổng nợ phải trả					111.921.231.024
Số đầu năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	36.418.756.041	130.565.179.523	299.223.514	-	167.283.159.078
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận					80.186.929.163
Tổng tài sản					247.470.088.241
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	3.795.965.566	34.978.042.297	417.741.376	-	39.191.749.239
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận					10.502.905.970
Tổng nợ phải trả					49.694.655.209

Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thủy Vân
Kế toán trưởng

Bình Dương, ngày 10 tháng 3 năm 2015



Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc



Chất lượng cho mọi công trình

BECADEX ACC

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECADEX
XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TRƯƠNG ĐỨC HÙNG